

đến cửa ngoài.

Maria chui qua. Tom đang ở phía bên kia, giữ cho cánh cửa khổng lồ mở ra chỉ bằng sức lực của chính ông. Mồ hôi chảy ròng ròng xuống mặt ông trong lúc ông tì vai vào cửa. Eliza vội bò theo sau, suýt nữa đánh rơi khẩu súng khi nó tuột khỏi khoeo tay chị. Khi bọn Dân Vệ bắt đầu nổ súng, Tom thả cánh cửa ra. Tôi ném khẩu súng lên trước và trượt qua khe cửa ra lớp tuyết bên ngoài, ngay trước khi một tiếng kim loại nghiêng vào bê tông rợn người khiến tôi phải vung tay lên che đầu. Tôi nhặt khẩu súng lên trong lúc Tom kéo tôi đứng dậy.

Cổng nhà máy đang để ngỏ; đầu mối của thiếu tá Arcana đã cho chúng tôi một cơ hội nữa để tẩu thoát. Chúng tôi cầm đầu chạy, ủng trượt trên tuyết mới rơi. Khi một tên Dân Vệ nhảy ra từ bên trái, Maria liền ném dao vào đùi hắn. Tom chạy chậm lại, thở hổn hển, trong khi chúng tôi đến gần lối ra.

“Tom...” Tôi kéo tay ông quanh vai mình. “Đi nào. Ông làm được mà. Chỉ một chút xíu nữa thôi...”

“Bỏ tôi lại đi, Diêm Hậu,” ông lao phào.

“Không. Lần này thì không.”

Nhiều tiếng súng nổ ra sau lưng chúng tôi, cùng tiếng còi báo động không dứt. Maria đẩy tung cửa ra. Thêm mấy bước loạng choạng tuyết vọng nữa, rồi chúng tôi đã lọt qua, chui vào chiếc xe tải đang đợi sẵn ở góc đường. Chỉ đến khi thiếu tá Arcana đạp lên chân ga thì tôi mới nhận ra ai đang ngồi ở ghế trước, trên người vẫn còn đầm máu của Emlyn Price.

Catrin Attard nhìn vào mắt tôi qua gương chiếu hậu.

“Rất hân hạnh được cộng tác với mày, Diêm Hậu,” cô ta khẽ nói, nhìn vào khẩu súng-quét tôi đang ôm vào ngực. “Tao mừng là chúng ta đều đã có được cái mình muốn.”



Đám Khói Lớn

MÔNG 6 THÁNG MƯỜI HAI, NĂM 2059

Một đêm nữa, một hành trình nữa.
Lần này, chúng tôi đang trên đường đến Vùng Trùng.

Hari đã giúp chúng tôi trốn ra khỏi thành. Tốt nhất là anh ta không biết đích xác việc chúng tôi đã làm, nếu không Roberta có thể nghĩ anh ta cũng có liên quan, nhưng anh ta biết đã xảy ra chuyện gì đó. Anh ta chúc chúng tôi may mắn, hôn lên má Eliza, rồi chuyển chúng tôi cho một thành viên khác trong mạng lưới của Alsafi, người đã giấu chúng tôi vào sau một chiếc xe bọc thép của Ngân hàng Scion Anh Quốc trên đường đến Edinburgh. Tôi ngồi sát mấy khẩu súng-quét trộm được, như một con thú canh chừng con non của mình.

Mồ hôi đọng lấm tấm trên cổ và trán tôi. Catrin quả là tàn bạo và cơ hội đúng như tôi đã được cảnh báo trước. Cô ta có thể hành động để bảo vệ người của mình nếu Vance trả đũa, hoặc cô ta cũng có thể sẽ cứ tiếp tục vòng tròn bạo lực đã cho cô ta vết sẹo đó. Tôi chẳng có cách nào để biết được. Có lẽ tôi sẽ không bao giờ thấy được mình đã gây ra chuyện gì cho cái thành ấy.

Chúng tôi phải tiếp tục lên đường - bám theo manh mối tiếp theo trong hành trình tưởng chừng vô tận đuổi theo hạt nhân của lá chắn dò. Lần theo những vụn bánh mì rắc trong rừng.

"Tom này," tôi nói trong bóng tối của chiếc xe đang bon bon chạy, "Vùng Trùng có cộng đồng thấu thị có tổ chức nào không?"

Tom đã lặng lẽ hắt từ sau cuộc tẩu thoát của chúng tôi.

Tôi nghe thấy ông hít một hơi sâu trước khi trả lời.

“Tôi không chắc lắm. Ở Edinburgh có một nhóm đã che chở cho mọi người trong thời Vance hoành hành. Họ chủ yếu là chiêm cốt, dẫn đầu là một người tên là Bà Bói. Nếu họ vẫn còn đó thì có thể họ sẽ giúp đỡ chúng ta.”

Giọng ông chậm hơn mọi khi. “Tom, ông không sao chứ?” Maria hỏi.

“Tôi ổn. Chỉ cần chợp mắt một chút thôi.”

Tôi không tưởng tượng nổi mình còn có bao giờ ngủ được nữa không. Đầu tôi nặng trĩu, ý nghĩ lộn xộn vì mệt mỏi, nhưng khuôn mặt của Vance đã hằn sâu lên mắt tôi. Nó lơ lửng trong bóng tối, không liên với xác mà nhìn thấu được tất cả, như ảo giác do một liều flux gây ra. Tôi thấy lúc nào cũng như bị quan sát nên không thể nhắm mắt lại.

Vance sẽ biết chúng tôi đang đi đâu, tôi dám chắc như vậy. Mụ biết tôi đang lần theo dấu vết của lá chắn dò. Mụ sẽ phát hiện ra các khẩu súng đã bị đánh cắp - súng được đánh dấu để gửi đến Edinburgh. Chỉ thế đã là quá đủ để mụ đuổi theo chúng tôi, nhưng tôi không thấy còn cách nào khác ngoài lần theo manh mối kế tiếp.

Eliza gà gât ngủ trước, rồi tới Tom, ông ngủ chập chờn không yên. Tôi nằm nghiêng một bên, đầu gối lên cánh tay, cố không nghĩ xem có bao nhiêu cái thùng ở trong khoang chật hàng đó. Bao nhiêu khẩu súng.

Bên trái tôi bỗng có tiếng động sột soạt, kèm theo ánh đèn pin lóe lên. Maria đang giở một khẩu súng-quét ra.

“Tôi chưa kịp xem cho kỹ lúc ở khoang hàng,” bà giải thích. Những ngón tay bà lướt trên băng súng. “SL-59. Chữ ‘S’ là viết tắt của *Scion* rồi. Còn chữ cái thứ hai thì thường là viết tắt tên người thiết kế.” Bà xem xét các phần khác trên khẩu súng. “À, đây rồi... Lévesque.”

“Bà biết người đó à?”

“Nghe danh thôi. Corentin Lévesque, một kỹ sư người Pháp.”

“Và ngoài ngăn trống để chứa... bộ kết nối với lá chắn dò, thì khẩu súng không có gì khác thường chứ?”

“Theo tôi thấy thì không.”

Bước tiếp theo phải giải mã được bí ẩn này. Nó phải cho chúng tôi biết các máy quét được kết nối với hạt nhân ra sao. Tôi lại gối đầu lên cánh tay, và mặc dù khuôn mặt Vance vẫn lơ lửng trước mắt như một điềm báo, tôi chìm vào giấc ngủ chập chờn.

Thành Scion Edinburgh, thủ phủ của Vùng Trùng, bị bao trùm trong màn sương biển. Sau bầu xú khí của Manchester thì không khí ở đây gần như trong lành - nhưng nó cũng lạnh hơn nhiều, với những luồng gió từ Biển Bắc quật tới. Người lái xe đã đưa chúng tôi đến đây cho tôi một chiếc chìa khóa và chỉ cho chúng tôi đến một nhà an toàn.

Các con phố còn yên tĩnh vào đầu giờ sáng, kể cũng may vì chúng tôi đang mang theo những thứ này. Ở đây không có nhà chọc trời. Nơi này là một giấc mơ trong cơn phê thuốc phiện về quá khứ xa xôi; một thành phố của những cây cầu và những nhà thờ đồ sộ. Sương mù lẫn quất quanh những tòa nhà cũ xây bằng đá, mái nhà phủ đầy tuyết. Edinburgh đôi khi còn được gọi là Đám Khói Lớn, và giờ thì tôi đã hiểu tại sao: khắp nơi là ống khói, và dường như chúng tôi đang bước qua một đám mây. Thành được xây bao quanh khu Phố Cổ lộn xộn, nơi ở của các công nhân và người làm thuê, cùng khu Phố Mới hiện đại và đắt tiền hơn.

Trên một gờ đá núi lửa, một pháo đài đồ sộ phủ phục trên nền trời của thành.

“Lâu đài Edinburgh đấy,” Eliza nói. “Người ta bảo ở đó toàn hồn ma của các vua chúa Scotland.”

“Chị cũng đọc sách lịch sử của Jaxon à?”

“Tất cả các quyển. Jax đã dạy chị đọc bằng mấy quyển sách ấy.”

Jaxon vẫn làm tôi khó hiểu. Thật quá dễ khi coi ông ta là kẻ địch, là tên phản trắc. Thế nhưng đây lại cũng là một người đã dạy một cô bé họa sĩ mồ côi đọc chữ. Chị đâu cần biết chữ mới kiếm được tiền cho ông ta.

Mấy người chúng tôi trèo lên những bậc thang thấp đèn lồng nằm ép giữa các tòa nhà.

“Thật mừng khi được thấy Scotland,” Tom nói giọng khàn đặc. Mặt ông đang tái nhợt đi. “Chỉ cần... nằm xuống một chút.”

Maria xoa lưng ông. “Ông quá già cho mấy vụ này rồi.”

Tiếng cười của ông nghe giống tiếng thở khò khè hơn.

Chúng tôi dần bước tới trước, xuyên qua thành: qua một ga tàu, qua một cây cầu, rồi đi lên một con phố hẹp. Hàng bán đèn nến và hiệu bào chế thuốc, tiệm bán dao kéo và hàng bán tóc giả, tiệm bánh và hiệu sách nằm chen bên nhau trên con dốc lát đá.

Nhà an toàn nằm trong một con ngõ ở giữa phố, được chắn bởi một cánh cổng sắt. Khi đọc thấy dòng chữ vàng bên trên cổng, Eliza nghiêng đầu.

“Ngõ Mỏ Neo? Đùa nhau à?”

“Chỗ tốt nhất để đặt nhà an toàn,” Maria nói. “Ai lại dám cho quân nổi dậy vào Ngõ Mỏ Neo cơ chứ?”

Cánh cổng phát ra một tiếng kêu kẹt đau đớn. Nhà an toàn nằm trên một cầu thang phía sau. Các cửa sổ đều được che rèm kín, bức cửa sổ bảm đầy rêu, và một ngọn đèn lồng bập bùng tỏa sáng bên cửa ra vào. Tôi phải tì vai vào cửa mới mở được. Mùi ẩm mốc từ trong nhà tỏa ra.

Nội thất bên trong cũng u uất như bên ngoài. Những bức tường màu đỏ sẫm in hình hoa trang trí phủ một lớp bụi bẩn của hàng thập kỷ. Đồ đạc nhìn như thể chỉ đặt một đồng xu lên cũng gãy. Máy món numen bụi bặm chất đống trên một cái bàn, được một hồn ma canh gác, nó ử rử lướt tránh đi khi chúng tôi chen vào tiền sảnh. Chúng tôi đang cởi áo khoác ra thì Tom bắt đầu khò khè. Tôi với lấy tay ông. Lạnh như đá.

“Tom,” tôi nói, “có chuyện gì thế? Là chân ông à?”

“Ừ, nó đang... sinh sự một chút. Tôi sẽ sống thôi, Diem Hậu ạ.”

Chỉ nói có chừng đó mà ông đã hết cả hơi. Tôi siết chặt cánh tay ông.

“Tôi sẽ đưa ông ấy lên gác,” Maria nói nhanh. “Eliza, lấy thuốc giảm đau đi. Trong túi của tôi ấy.”

Khi Tom trèo lên cầu thang, khó nhọc tựa người vào lan can, tôi liền kéo tay áo Maria và khẽ nói, “Không phải chân ông ấy đau. Có gì đó không ổn rồi.”

“Sao cô biết?”

“Ông ấy đang thiếu ô xy. Nhìn là tôi biết.”

Bà cứng người lại. “Cô có mặt nạ dưỡng khí đấy không?” Tôi đưa nó cho bà, và bà theo ông lên tầng trên.

Eliza đi lướt qua tôi với một cái lồng ấp. Khi với lấy tay nắm của một cánh cửa gỗ sồi khác, giác quan thứ sáu của tôi bỗng rung động. Ba mộng trường: một của người, hai của Rephaite. Sao tôi lại không nhận ra từ trước nhỉ? Tôi nín thở đẩy cửa ra và thấy Nick cùng Lucida đang ngồi trong hai chiếc ghế bành bạc màu bên lò lửa - và ở góc nhà, đang ngắm những ngọn lửa nhảy nhót trong lò, là Hộ vương.

Nick đứng lên và mỉm cười yếu ớt với tôi. Tôi vòng tay ôm lấy anh. “Em lạnh cóng rồi, *sōtnos*,” anh nói, ôm chặt lấy tôi.

“Em rất mừng được gặp anh, nhưng...” Tôi buông anh ra vì chợt hiểu sự có mặt của hai người Rephaite nghĩa là gì. “Anh và Lucida phải ở Khu Hạ chứ.”

“Không sao đâu,” Nick nói. “Terebell đã cử quân tiếp viện đến. Pleione và Taygeta đang ở đó.”

Tôi thư giãn hơn một chút. Taygeta Chertan là phối ngẫu của Pleione - một trong số Ranthén đã đến ủng hộ tôi ở cuộc tỉ thí. Bà ta cũng oai nghiêm không kém gì Terebell, với cái nhìn sắc sảo và miệng lưỡi đánh thép, nên chắc chắn bà ta sẽ có thể giữ trật tự cho nghiệp đoàn.

“Mọi việc ở Khu Hạ thế nào?” Tôi không dám chắc mình muốn nghe câu trả lời.

Chút mừng rỡ vừa hiện lên trên mặt Nick khi anh thấy tôi liền biến mất. “Ở đó... tệ lắm,” anh nói. “Chúng ta cần đưa họ ra khỏi đó. Vì lợi ích của tất cả mọi người.”

Nếu anh không muốn cho tôi biết chi tiết thì chắc mọi chuyện ở cơ sở di tản phải khủng khiếp lắm.

“Ivy đang ở đâu?” tôi hỏi. “Nó có xuống sông Fleet không?”

Nick quay về chỗ ghế bành. “Chúa Tiêu tuyên bố là em đã kết án nó phải sống cùng dân bói rác để bảo vệ nghiệp đoàn, điều đó giúp em được ủng hộ hơn chút ít. Tuy họ vẫn chưa hoàn toàn tha thứ cho em,” anh nói thêm, “nhưng họ có thiện cảm với em hơn so với mấy ngày trước.”

Mấy ngày trước họ đã muốn mổ ruột moi gan tôi, nên nói thế cũng chẳng khá hơn mấy.

“Róisín tự nguyện đi thay Ivy vì lo cho sức khỏe của nó, và những người khác miễn cưỡng chấp nhận. Róisín sắp sửa lên đường thì bọn anh phát hiện ra Ivy đã biến mất.” Tôi nhướn mày. “Một tay bói rác nói nó đã hỏi gã xem có thể tìm được vua của họ ở đâu, rồi nó quay trở lại cống ngấm, chỉ đem theo thức ăn đủ cho vài ngày. Nó để lại cái này trên giường.”

Anh đưa tôi một mảnh giấy quấn thuốc lá cuộn tròn. Mẩu thư được viết bằng thứ chữ xiên xẹo, run run.

Mày không thể cứu được tất cả mọi người đâu, Paige.

“Ý nghĩ chẳng lấy gì làm dễ chịu,” Nick nói, “nhưng anh nghĩ không có cách nào khác.”

Bất thần tôi nhớ lại những đường hầm tối tăm, ngột ngạt đó, cùng sự im lặng chỉ bị phá vỡ bởi tiếng nước nhỏ tong tong.

“Đúng là không. Nếu Ivy có thể sống sót được thì không.” Tôi đút mẩu giấy vào túi. “Em sẽ đưa nó ra khỏi đó.”

“Róisín đi theo nó rồi. Ít ra hai đứa cũng có nhau. Một khi em trở lại và lá chắn dò đã bị phá hủy, em sẽ có đủ quyền lực để mặc cả cho tính mạng hai đứa.”

“Và hy vọng là có thêm người ủng hộ nữa.” Tôi liếc nhìn hai người Rephaite. “Tôi đoán là các vị đã tìm thấy Adhara Sarin, vì vậy các vị mới được quay trở lại?”

“Phải,” Hộ vương nói. “Terebell đang tìm cách liên minh với bà ta, với sự giúp đỡ của Mira và Errai. Bà ta đã quyết định cử chúng ta quay về qua tấm màn để trợ giúp em.”

Tôi nhìn hần hơi lâu quá, tìm kiếm trên mặt hần xem có vết thương nào không. Nhìn hần vẫn y như trước khi hần đi.

“Thế là bọn anh có thể rảnh tay giúp đỡ em,” Nick nói. “Vậy hãy cho bọn anh biết đi. Em đã tìm thấy gì ở Manchester?”

Tôi gần như không muốn trút gánh nặng này cho anh, nhưng tôi không thể nói dối anh được. “Là thế này,” tôi nói, “Dani đã đúng. Chúng đang chế tạo máy quét xách tay.” Tôi mang một chiến lợi phẩm của chúng tôi từ ngoài hành lang vào và đặt nó lên bàn. “Chỉ có điều... em nghĩ chị ấy không biết chúng lại *đa năng* đến mức nào.”

Nick từ từ đứng dậy.

“Đây là...” Anh nuốt khan. “Nhưng đây là một khẩu súng. Em định nói *cái này* được lắp đặt lá chắn dò ấy à?”

“Sẽ là như thế, một khi nó được kích hoạt.”

“Nashira đang chuẩn bị cho chiến tranh,” Hộ vương nói.

Tôi ngược lên khi nghe giọng hần. Nick quay lại nhìn hần. “Chính xác là chiến tranh với ai chứ?”

“Các thấu thị.” Hộ vương hờ hững nhìn khẩu súng. “Một máy quét như thế này sẽ cho Scion khả năng giết hết người phi tự nhiên mà không sợ gây thiệt hại không đáng có. Nếu cần chiến đấu thể lực với Nghiệt Hội, chúng có thể chống lại chúng ta mà không lo gây thương tích cho người vô minh. Điều đó có nghĩa chúng có thể thực hiện thiết quân luật một cách an toàn, không có nguy hiểm đối với dân ‘tự nhiên’.”

“Để chúng có thể tiếp tục tuyên bố ‘không nơi nào an toàn hơn’ với dân vô minh,” tôi nói, “trong khi không để lại một nơi an toàn nào cho chúng ta.”

“Đúng vậy.”

Nick nhắm mắt lại. “Anh có muốn biết em đã làm cách nào để lấy được vật này không, Paige?”

Tôi kể cho họ nghe về cuộc lùng sục tìm kiếm lá chắn dò của chúng tôi ở Manchester: việc tôi cố thương lượng với Roberta; chuyến viếng thăm Ancoats; thỏa thuận khó khăn với Catrin và thiếu tá Arcana; vụ đột nhập và vụ sát hại Emlyn Price. Đến lúc kể xong thì họng tôi đã phát đau vì nói.

“Anh cứ nghĩ em sẽ không thể làm gì nguy hiểm hơn nữa.” Nick day day sống mũi. “Sao em có thể sống sót thoát khỏi nhà máy đó...”

“Giờ Vance sẽ chú ý đến Manchester,” Hộ vương nói.

“Không. Mụ sẽ trừng phạt Manchester, nhưng mụ sẽ đích thân đến đây,” tôi nói. “Giờ mụ sẽ biết chúng tôi đã đi đâu.” Tôi xòe tay gần vào đồng lửa. “Tôi đề nghị thế này. Chúng ta hãy tìm ra hội thâu thị ở đây, nếu nó vẫn còn tồn tại, và hỏi xem họ có biết vị trí kho hàng nơi các khẩu súng này được kích hoạt không. Dù họ không biết thì tôi nghĩ liên lạc với họ vẫn là ý hay, để chúng ta có người nhờ vả nếu cần giúp đỡ. Hy vọng buổi cầu vồng đã tới được chỗ họ.” Nick gật đầu. “Một khi chúng ta tìm ra...”

“Nick.”

Maria đang đứng ở ngưỡng cửa. Vẻ hóm hỉnh thường lệ của bà đã biến mất.

“Tôi cần nói chuyện riêng,” bà nói.

Anh thoáng nhíu mày và theo bà đi ra. Khi nghe thấy tiếng bước chân họ lên lầu, tôi liền quay sang hai người Rephaite.

“Hãy nói thật đi,” tôi nói. “Các vị có nghĩ là Adhara sẽ ủng hộ chúng ta không?”

“Nếu bà ta thấy có lý do hợp lý,” Hộ vương đáp.

Giọng hần ám chỉ rằng bà ta chưa thấy có lý do. Rằng bà ta chưa sẵn sàng chia sẻ số phận với tôi. Tôi cũng không trách bà ta được; ngoài việc chỉ huy cuộc nổi dậy ở đặc khu, tôi mới chỉ làm được hai việc là nắm quyền kiểm soát nghiệp đoàn và bước đầu biến nó thành một đội quân toàn những tội phạm bất mãn. Tôi không có thắng lợi đáng kể nào trước Scion. Vai rũ xuống, tôi quay ra và đi tìm phòng cho mình.

Lên tầng trên, tôi thả mấy khẩu súng-quét lên một cái giường. Sức nặng của chúng làm bụi bay lên mù mịt. Hai cái điện thoại rác và một bộ sạc pin đang đợi trên bục cửa sổ, có lẽ được đặt ở đó bởi chủ căn nhà an toàn này.

“Paige.”

Nick bước qua ngưỡng cửa, lau tay bằng một cái khăn.

Ngay khi thấy mặt anh, tôi biết đã có chuyện gì đó rất không ổn.

“Tom,” tôi nói.

“Ông ấy đang hấp hối, cung à.”

Cái khăn đầy máu.

“Không thể thế được,” tôi lẩm bẩm. “Sao lại thế?”

“Em không thể biết được. Tom đã giấu,” anh nói. “Ông ấy bị bắn trúng khi mọi người rời khoang chất hàng. Ông ấy đã xuất huyết trong từ mấy tiếng nay rồi... Anh ngạc nhiên là ông ấy còn cầm cự được lâu đến thế.”

“Ông ấy đã giữ cửa mở cho bọn em. Chắc đó là khi...” Tôi run run thở ra một hơi. “Em gặp ông ấy được không?”

“Ông ấy hỏi em đấy.”

Anh dẫn tôi ngang qua đầu cầu thang đến một cánh cửa khác. Đằng sau cánh cửa, thanh khí đang mở rộng toang hoác.

Bên trong căn phòng nhỏ, Maria đang ngồi gục trong một chiếc ghế, hai tay ôm đầu. Tom nằm trên cái giường quá hẹp so với ông, mũ đặt trên bàn đêm, áo để mở. Da ông đã tái nhợt đi như xác chết. Lồng ngực rộng của ông đầy những vết bầm tím, máu đọng lại dưới cơ ngực trái của ông. Mi mắt ông hé mở.

“Diêm Hậu.”

“Tom.” Tôi ngồi ghé xuống bên giường. “Sao ông không nói gì cả?”

“Vì ông ấy là một lão già bướng bỉnh ngốc nghếch,” Maria nói, giọng ghen lại.

“Phải, và tự kiêu nữa.” Một tiếng thở khò khè ngắt lời ông. Maria suýt đánh rơi cả cái bình khi bà vội rót cho ông cốc nước. “Tôi không muốn làm chậm chân cô, Paige ạ... và tôi cũng muốn được thấy lại Scotland một lần cuối.”

Tôi vuốt vuốt ngón cái dọc mu bàn tay ông. Có lẽ tôi cũng sẽ im lặng, nếu tôi nghĩ tôi có thể được thấy lại Ireland.

“Hồi trẻ tôi đã làm người nhật bông ở Glasgow, trước khi đi xuống miền Nam. Tôi đã thấy Scion sẵn sàng làm gì để có được kim loại.” Lồng ngực ông nhô lên hạ xuống chập chững. “Tôi chỉ... không thể chịu nổi khi thấy nó vẫn xảy ra,

hàng chục năm sau. Chuyện này phải kết thúc. Tất cả phải kết thúc.”

Maria ghé cốc nước vào môi ông. Tom nhắm một ít rồi lại ngả ra trên gối.

“Paige, tôi không muốn cô thấy tôi lìa đời, nhưng tôi có một ân huệ cuối cùng muốn xin cô,” ông nói. Mặt ông nhếch lên như một nụ cười. “Chỉ một ân huệ nhỏ thôi. Hạ gục Scion nhé.”

“Vâng,” tôi khẽ nói. “Tôi sẽ không dừng lại. Một ngày kia, đất nước này sẽ lại được gọi bằng đúng tên của nó.”

Ông gắng gượng nhấc một bàn tay to lớn áp lên má tôi. “Cô nói can đảm lắm, nhưng nhìn vào mắt cô thì tôi biết cô đang hồ nghi chính mình. Chúng tôi chấp nhận cô làm Diêm Hậu là có lý do, và mỏ neo đang sẵn lòng cô ráo riết như thế cũng là có lý do. Chúng biết chúng không thể kiểm soát một người có ngọn lửa như cô. Đừng để chúng dập tắt ngọn lửa ấy.”

Tôi siết chặt tay ông.

“Không bao giờ,” tôi nói.

Tom mất đi là tôi cũng mất một trong những chỉ huy trung thành nhất của mình. Một trong những người hiếm hoi ở nghiệp đoàn còn trung thực.

Chúng tôi không có thời gian để khóc thương ông. Không còn thời gian để chấp nhận sự ra đi của ông. Tôi đứng với Maria ngoài nhà an toàn trong lúc bà châm điếu thạch thảo đầu tiên suốt bao ngày nay. Mười phút để hút điếu thuốc là khoảng thời gian duy nhất tôi có thể cho bà trước khi chúng tôi phải trở lại với những con phố, trở lại với nhiệm vụ của mình.

“Ông ấy là người tốt. Một tâm hồn dịu dàng.” Mưa nhỏ nước trên mặt bà. “Vây là tất cả lại bắt đầu. Tôi đã mất bao nhiêu người bạn trong cuộc nổi dậy Balkan. Ít ra Tom cũng biết chúng ta đang thực sự chiến đấu với ai. Bọn Rephaite.”

Tôi vẫn còn biết quá ít về cuộc xâm lược đó. Maria ngửa mặt lên đón làn mưa.

“Vào năm 2039,” bà kể, “chúng hành quân qua Hy Lạp. Rồi đến năm 2040 thì chúng kéo vào nước tôi.”

“Hồi ấy bà bao nhiêu tuổi?”

“Mười lăm. Cùng với anh bạn Hristo của tôi, tôi đã rời quê ở Buhovo và tham gia đội quân thanh niên ở Sofia. Ở đó tôi đã gặp Rozaliya Yudina, cô gái trong ký ức của tôi đấy. Cô ấy... đầy sức lôi cuốn, tư tưởng độc lập, cực kỳ quyết tâm tìm kiếm lẽ phải - cũng giống như cô. Roza thuyết phục chúng tôi rằng chúng tôi phải chiến đấu, ngay cả nếu chúng tôi không phải người phi tự nhiên. Cô ấy một mực tuyên bố rằng bất kỳ tổ chức nào dán nhãn cho một nhóm người là xấu xa thì sớm muộn gì cũng sẽ làm như vậy với những nhóm người khác. Rằng coi bất kỳ con người nào là hạ đẳng cũng có nghĩa là làm giảm giá trị cốt lõi của chính nhân loại.” Nét mặt bà đánh lại vì đau khổ. “Việc luyện tập rất vất vả, và chúng tôi biết cơ hội chiến thắng là rất ít, nhưng lần đầu tiên trong đời, tôi được thoát khỏi cha tôi, được tự do để làm người như mình muốn. Yoana Hazurova - chứ không phải là Stoyan Hazurov, đứa con trai mà cha tôi chưa từng yêu thương.

“Khi ScionIDE tiến quân vào, chúng tôi đã tự chế tạo súng thần công. Chúng tôi đánh cắp súng của cảnh sát đã chết. Chúng tôi bảo vệ Sofia.” Bà hít một hơi thật sâu. “Chúng tôi chống chọi được mười ngày trước khi chính phủ quyết định đầu hàng. Hristo chạy tới biên giới Thổ Nhĩ Kỳ... tôi không nghĩ anh ấy đã đến được đó.”

“Trong ký ức của bà, bà đã cầm lên một khẩu súng.” Một giọt nước giá băng đọng trên mũi tôi. “Bà đã không định dùng nó với bọn lính.”

“À, vậy là cô cũng để ý. Thật không may là khẩu súng đã bị kẹt. Bọn lính đánh tôi gần chết, rồi tống tôi vào tù.” Mặt bà co rúm lại cay đắng. “Mấy năm sau, Đại pháp quan mới của Bulgaria bắt tù nhân phải lao động khổ sai. Tôi trốn lên một con thuyền đến Sevastopol và mất mấy tháng trời đi về phía Tây, quyết tâm tìm một cộng đồng thâu thị lớn. Thế giới ngầm ở London đã đón chào tôi.” Khói tím tỏa ra từ điều thuốc của bà. “Chúng tôi không tồn tại được lâu, tôi biết. Nhưng với mỗi

người bạn mất đi và mỗi mái nhà bị thiêu rụi, chúng tôi lại chiến đấu kiên cường hơn.”

“Điều gì đã giúp bà tiếp tục?”

“Con giận. Giận dữ là nguồn nhiên liệu. Và mọi người cần thấy cảnh khốn cùng, thấy người vô tội bị đổ máu. Nhưng họ cũng cần thấy mọi người vùng dậy nữa, Paige ạ.”

“Ai là kẻ chọn xem người nào phải khốn cùng và người nào vùng dậy?”

“Cô phải vùng dậy. Chúng ta *phải* loại bỏ được lá chắn dò bầy giờ, bất kể điều gì xảy ra. Nếu cô trở về thủ đô với một chỉ huy đã chết và không có bằng chứng nào cho thấy cô đã phá hủy được hạt nhân thì...”

“Tôi biết.”

Khi đó sẽ chẳng gì bảo vệ được tôi nữa, dù là Diêm Hậu hay không. Sự trung thành sẽ biến chất thành lòng căm ghét. Ngay cả các đồng minh của tôi trong Hội đồng Phi tự nhiên cũng sẽ bỏ mặc tôi. ScionIDE sẽ nghiền nát tất cả chúng tôi.

Thời gian là then chốt, hơn bao giờ hết.

“Ông ấy có - trước khi ông ấy - Tom có nói các thấu thị tập trung ở đâu không?” tôi hỏi.

“Có. Hàm Edinburgh.”

“Nó nằm ở đâu?”

“Trên một phố tên là Cowgate, bên dưới Cầu Nam,” bà đáp, “nhưng lối vào bị giấu kín, và ông ấy không chắc là nó nằm ở đâu.”

“Tôi sẽ đi bây giờ. Bà... hút nốt thạch thảo đi.”

“Không. Tôi sẽ dẫn Eliza đi tìm thông tin về kho hàng ở nơi khác.” Bà thả điều thuốc xuống và di gót chân lên. “Vance sẽ đi trước chúng ta một bước, nhưng đừng để mục bỏ xa chúng ta quá.”

Quay vào nhà, tôi lấy ra một tấm bản đồ Edinburgh và trải nó lên bàn. Hai người Rephaite đã ra ngoài - có lẽ là kiểm mấy thấu thị lơ ngơ nào đó để hút huyền quang. Tôi có thể cảm thấy sự sợ hãi đang dâng lên bên dưới nỗi mệt nhọc của tôi. Tám tiếng đồng hồ đã trôi qua kể từ khi chúng tôi rời nhà máy. Theo như tôi biết thì Vance đã có mặt ở đây rồi cũng nên.

Nick xuống cầu thang, nhìn anh cũng mệt mỏi như tôi vậy.

“Em định đi đâu, *söttnos*?”

“Tìm Hầm Edinburgh. Tom nghĩ - đã nghĩ - rằng đó là chỗ trú ẩn của một nhóm thẩu thị đã hoạt động ở thành này từ nhiều thập kỷ nay.” Ngón tay tôi lướt trên tấm bản đồ, trên mạng lưới những ngõ ngách đâm ra từ Phố Chính, rồi hướng về phía Nam một chút, cho tới khi tôi tìm thấy phố Cowgate. Không xa lắm. “Ông ấy nói họ ở đâu đó gần đây. Anh đi không?”

“Tất nhiên rồi.” Anh vói tay lấy áo khoác. “Vance có thể đã đến đây rồi. Anh xin phép hỏi là kho hàng có ở trên bản đồ không, như vậy chúng ta đỡ phải nhờ các thẩu thị ở đây để giúp tìm ra nó?”

“Thế thì dễ quá.”

Tôi kéo khóa chiếc áo khoác bông của mình và cài móc ửng. Một cái đồng hồ đang tích tắc đâu đó trong nhà. Không còn thời gian nữa - nhưng có một điều tôi phải nói với anh.

“Nick,” tôi nói, “anh em mình... chưa kịp nói chuyện về buổi cầu vong. Về việc xảy ra với em gái anh.”

Anh quay người khỏi lò lửa trong lúc mặc áo khoác vào, khiến nét mặt anh bị che khuất.

“Cũng chẳng có gì nhiều để nói.” Anh thấy mặt tôi và thở dài. “Bọn lính đi tuần trong rừng ở Småland, gần chỗ nhà anh ở hồi đó. Lina đã lén đi cắm trại với các bạn nhân dịp sinh nhật mà không xin phép trước. Chúng đem theo mấy chai vang Đan Mạch mua ở chợ đen. Bố anh bảo anh đuổi theo chúng. Lúc đó thì đã quá muộn.” Anh hít vào một hơi thật sâu. “Sau này, Tjäder viện cớ rằng chúng dùng rượu để kích thích tính phi tự nhiên trong chính mình. Håkan, bạn trai của Lina, là lớn nhất. Thành bé mới mười lăm tuổi.”

Tôi cụp mắt xuống. Ai cũng biết về sự thống trị kinh hoàng của Birgitta Tjäder ở Stockholm - mục coi bất kỳ hành động vi phạm luật pháp Scion nào cũng là tội phản nghịch - nhưng tôi không thể tưởng tượng loại đầu óc nào lại có thể coi một nhóm thiếu niên uống rượu là đáng bị tử hình.

“Em rất tiếc, Nick,” tôi khẽ nói.

“Anh mừng là mọi người đã thấy trong buổi cầu vồng. Như thế có nghĩa là bây giờ Lina đang ở trong ký ức của tất cả,” anh nói, giọng cứng nhắc. “Tjäder chỉ theo lệnh của Vance thôi. Bất kỳ điều gì chúng ta làm để gây tổn hại cho mục cũng đáng để liều mạng cả.”

Tôi cảm thấy sợi dây vàng và ngẩng lên. Hộ vương đang đứng ở ngưỡng cửa, con ngươì bùng lên sau khi ăn.

“Ông có biết rõ Edinburgh không, Hộ vương?” tôi đứng thẳng lên và hỏi.

“Không rõ bằng London,” hấn đáp, “nhưng ta đã có lý do để thăm thú nơi này trong thời gian làm huyết phò mã.”

“Ông đã nghe nói đến Hầm Edinburgh bao giờ chưa?”

“Rồi.” Hấn nhìn hai chúng tôi. “Hai người có muốn ta dẫn đến đó không?”



Căn hầm

Ngay cả trong tình cảnh hiện tại, tôi vẫn cảm nhận được vẻ đẹp của khu Phố Cổ. Các tòa nhà ở đây rất đẹp và đa dạng, với những tháp nhọn và chóp mái cổ vươn lên cao - như thể chúng muốn được cao bằng những ngọn đồi gần đó, hay được chạm tới bầu trời mà mặt trời đã sưởi ấm thành một bức tranh vẽ bằng ngón tay toàn những màu hổ phách và san hô. Hộ vương dẫn chúng tôi lên một cầu thang bên ngoài nhà an toàn, đi qua một dòng chữ trắng nguệch ngoạc. ALBA GU BRÀTH⁽¹⁾. Tiếng khóc dành cho một đất nước đã mất.

“Paige này,” Nick hỏi, “giữa em và Hộ vương có chuyện gì thế?”

Hộ vương đi trước chúng tôi một quãng khá xa, quá xa để nghe được nếu chúng tôi hạ thấp giọng (trừ phi người Rephaite có đôi tai thánh phi thường, mà điều đó thì không có gì là không thể). “Chẳng gì cả.”

Nhìn Nick có vẻ muốn hỏi thêm, nhưng, khi thấy những sải chân dài của mình vượt quá xa hai người đi sau, Hộ vương đã dừng lại để đợi chúng tôi theo kịp.

Tôi đã nghĩ mình xử sự như vẫn luôn xử sự với hấn ngoài công cộng, nhưng điều gì đó đã làm Nick phát giác ra. Khi đi bên cạnh Hộ vương, tôi chú ý đến từng vẻ mặt, từng động tác cơ thể, từng nhịp tim của mình.

“Ông ở đây lần cuối là bao giờ?” tôi hỏi hấn.

“Tám năm trước.”

1. Tiếng Gale Scotland, tạm dịch “Scotland muôn năm”.

Cầu thang dẫn chúng tôi lên Phố Chính, nơi những ngọn đèn đường bằng thép đang tỏa sáng giữa sương mù - sương mù sạch, trắng nhạt, hơi thở của biển khơi. Dưới chân chúng tôi là những viên đá cuội rộng, lổm đổm, bóng loáng vì mưa. Các nhà hàng và quán cà phê đang đầy khách ăn tối, các vị khách tụ tập bên những lò sưởi ngoài trời, tay ôm những cái ly bốc khói, và gần đó, một gã trai trẻ đang chơi một khúc nhạc trên chiếc *cláirseach*⁽¹⁾. Cách một quãng dưới phố, một đội Vệ Ngày đang đi tuần. Trong màn sương dày đặc như thế này thì Hộ vương nhìn cũng tạm giống con người, mặc dù hần cao hơn tất cả mọi người trên phố.

Chúng tôi theo hần xuống một con dốc, đi vào một khu ổ chuột trải dài dưới một cây cầu, tối om vì quần áo phơi trên dây, nơi mùi nấu nướng và cống rãnh quyện vào bầu không khí sặc khói. Những lá cờ Ireland rách rưới - ba màu xanh lục, trắng, và da cam - được phủ trên cầu; những âm sắc giọng nói giống của tôi thoảng qua giữa các cửa sổ. Việc trưng cờ tam tài Ireland dưới bất kỳ trường hợp nào cũng bị cấm - chắc hẳn bọn Dân Vệ không bao giờ qua đây. Các gia đình túm tụm bên những đồng lửa ngoài trời để sưởi tay, trong khi một người đàn ông hom hem nhắc quần áo từ trong một cái thùng ra và vắt chúng bằng một cái máy cán quay tay. Một tấm biển trên đầu ông ta đề chữ COWGATE.

Lại một xó xinh địa ngục nữa cho dân Ireland. Scion đã để một số ít bọn họ chạy trốn khỏi nỗi kinh hoàng của cảnh chiếm đóng, chỉ để nhìn họ trôi xuống cống rãnh và mặc cho họ thối rữa ở đó.

Cha tôi hẳn đã biết rằng chỉ có sự khoan hồng của Scion và khả năng nắm giữ công việc của ông trong hàng ngũ chúng mới giúp chúng tôi thoát khỏi cảnh sống như thế này. Từ trước khi chúng tôi rời Tipperary, ông đã nhồi sọ tôi rằng tôi không bao giờ được nói tiếng mẹ đẻ, kể cả lúc riêng tư; tôi cũng không được nhớ những câu chuyện bà nội đã kể cho tôi

1. Đàn hạc.

hay hát những khúc ca Ireland. Tôi phải là một bông hồng nước Anh. Tôi phải quên đi.

Theo cách của riêng mình, ông đã cố gắng bảo vệ tôi. Có lẽ một ngày kia tôi sẽ học được cách tha thứ cho ông, nhưng điều đó không có nghĩa là tôi đồng tình với việc ông làm. Không có lý do gì mà chúng tôi lại không thể ghi nhớ quá khứ của mình và những người đã khuất, một cách riêng tư trong gia đình.

Nick chạm vào vai, làm tôi bừng tỉnh khỏi luồng suy nghĩ.

Hộ vương đợi chúng tôi trên một con phố đâm ra từ Cowgate. Tôi cảm thấy mắt hấn dán vào mặt mình, nhưng tôi đã tự soạn ra một cái mặt nạ.

“Hầm Cầu Nam,” hấn nói. “Đôi khi còn được gọi là Hầm Edinburgh.”

Lối vào là một ô cửa vòm hẹp. Không có biển hiệu gì. Nhìn nó giống như lối vào một con ngõ nhỏ; không ai sẽ nghĩ nó là cái gì khác - và tôi nghĩ chúng tôi sẽ không bao giờ tìm được nó trên bản đồ. Mùi tanh tươi của cá lẫn với khói xông ra. Chúng tôi lão đảo lúi lại, ho sặc sụa.

“Dầu cá đấy. Những người ở đây dùng nó để thấp sáng,” Hộ vương nói.

Đường vào tối om; như thể một cái hốc đã bị đục ra khỏi mặt tôi. “Vào thôi nào.” Tôi hơi cúi đầu xuống và bước vào.

Bên trong còn tệ hơn cả tôi tưởng tượng. Không chút ánh ngày nào lọt được vào những hành lang đá này.

Trần nhà uốn vòm và rất thấp. Tôi giữ một tay lần theo tường, ủng giẫm lắc rắc lên vỏ sò và phân chuột. Những luồng gió ẩm thấp làm tay tôi nổi da gà, nhưng đó không phải là cái khiến nơi này ngột ngạt đến vậy. Mọi góc ngách trong thanh khí ở đây đều đầy nghẹt những vong hồn xưa cũ, thù hận.

Nước nhỏ tong tong từ trần nhà xuống, đông thành vũng ở các góc. Thỉnh thoảng lại có một ngọn đèn dầu cá tỏa ánh sáng leo lét trong bóng tối, cho chúng tôi thấy được những người sống trong hầm. Dân vô minh vô gia cư nằm ngủ trong những cái hốc chật hẹp trong tường, cuộn người quanh số đồ đạc ít ỏi của họ. Trẻ con xúm xít quanh một ngọn nến mỡ bò, chơi đùa bằng các nắp chai và dây móc.

Cứ mỗi bước trần nhà lại càng thấp hơn. Nick thở hổn hển.

“Anh không thấy huyền quang nào cả,” anh nói.

Ngọn đèn cuối cùng đã biến mất từ lâu. Tôi sờ thấy đường rìa bằng gạch của một cổng vòm khác và thò tay vào bóng tối. Một hơi gió thổi dọc tay tôi, làm những sợi lông măng dựng đứng lên.

“Đội đã.” Tôi nhích đến gần hơi gió. “Có mộng trường đầu đó dưới kia. Em nghĩ là...”

Bức tường sụp xuống dưới tay tôi, và ủng tôi trượt vào không khí.

Một phản xạ may mắn nào đó đã khiến tôi xoay người lại thay vì ngã về phía trước, giúp đầu tôi khỏi bị đập trong lúc tôi trượt xuống một con dốc. Tôi đang tuột vào một vực thẳm, gót ủng và hai bàn tay bám víu vào bức tường nhẵn thín, hốt hoảng hít bầu không khí đang lao về phía mình. Đá gồ ghề cào xước má tôi. Thêm nhiều viên đá nữa cào qua hông và đùi tôi trước khi cả người trái tôi đâm vào mấy tấm ván gỗ. Tôi rơi xuống cùng với chúng, đập thẳng lên nền nhà cứng như đá, và lăn tròn đầu đón trước khi dừng lại giữa đám gỗ vụn.

Suốt một lúc lâu, tôi không dám cử động vì sợ gãy xương cốt gì đó - rồi sợi dây vàng rung mạnh, làm tôi sốc đến mức có thể hít thở trở lại. Tôi nghiêng rặng và chống khuỷu tay ngồi dậy.

“Mộng Mơ!”

Giọng Nick đang ở đâu đó trên đầu tôi, vang vọng trong bóng tối như mực. Bụi xông đầy mũi tôi, và tôi hắt hơi. Ngay khi tôi vừa đứng dậy, đầu tôi đập thẳng vào đá, làm tôi lại khuỵu xuống.

“Khốn kiếp...”

“Nghe có vẻ cô ấy vẫn còn sống,” Hộ vương nói.

Tôi ném một cái lườm lên trần nhà. “Em ối,” tôi gọi vọng lên. Tay tôi chạm vào một bức tường. “Nhưng em không thấy gì cả.”

Một vệt đèn pin lóe lên, cho tôi thấy được những tấm ván gỗ tôi đã rơi qua. Một tấm biển đề chữ KHU VỰC CẤM LOẠI E nằm giữa mấy tấm ván.

“Tuyệt thật.” Tôi tựa người vào tường. “Em luôn muốn chết một mình trong một Khu vực cấm loại E.”

“Cái gì?” Nick hét lên.

“Đây là Khu vực loại E...”

“Paige, em biết như thế có nghĩa là cả tòa nhà này sắp đổ! Sao em không hoảng?”

“Anh đang hoảng đủ cho cả hai ta rồi còn gì,” tôi ngân nga.

“Ở nguyên đó. Đừng cử động.”

Im lặng bao trùm trong lúc hai người lùi lại. Bóng tối hoàn toàn khiến tôi mất phương hướng. Nơi này như một nắm mồ vậy.

Thôi, tôi sẽ chẳng ngồi đây đâu, dù Nick có nói gì đi chăng nữa. Tôi thận trọng đứng lên, đưa tay ra sờ soạng.

Theo những gì tôi sờ thấy thì tôi đang ở trong một đường hầm rộng chừng mét rưỡi. Cách chỗ tôi ngã xuống một quãng ngắn là một dãy những thứ gì đó như thùng gỗ xếp dọc một bức tường. Tôi có thể trèo ngược lên dốc, nhưng dốc rất đứng và ẩm ướt, và bóng tối thì như đang nhấn chìm tôi.

Trong lúc tôi mò mẫm tìm đường ra khác, giác quan thứ sáu bỗng thức giục tôi chú ý. Tôi cảm thấy mòng trườn của các thấu thị trước khi nghe thấy tiếng chân họ. Chỉ còn đủ thời gian cho tôi che mặt mình bằng chiếc khăn quàng cổ trước khi họ tiến vào đường hầm.

Những bức tường bập bùng ánh lửa, làm những cái bóng đậm thêm. Ngọn đuốc vung về phía mặt tôi, khiến tôi phải đưa tay lên che mắt cho khỏi nóng.

“*Dè tha sibh a’ dèanamh an seo?*” Khi thấy có mũi dao chìa về mình, tôi vội đứng dậy và giơ tay lên. Người đó là một tà chiêm, gầy nhẳng, mặt để trần. Chắc dưới này cũng chẳng cần gì đến việc che giấu danh tính. Tôi cẩn thận lắng nghe câu hỏi tiếp theo của ông ta: “*A bheil Gàidhlig agaibh?*”⁽¹⁾

Tôi hơi hạ tay xuống. Thứ tiếng này nghe rất giống tiếng Ireland, nhưng các từ không chuẩn lắm. Tôi nghĩ ông ta đang

1. Tiếng Gale Scotland: “Mày làm gì ở đây?” “Có biết nói tiếng Celt không?”

hỏi tôi đang làm gì ở đây, và tôi có biết nói... khoan, tất nhiên rồi - đây chính là Gàidhlig, thứ tiếng cổ của Scotland, đã bị Scion cấm từ lâu. Nó có cùng gốc với tiếng Ireland, nhưng như thế không có nghĩa là tôi có thể nói trôi chảy.

“Táim anseo chun teacht ar dhuine éigin,” tôi nói chậm rãi. *Tôi đến để tìm một người.*

Con dao hạ xuống một chút. “Bà Bói,” người đàn ông gọi to, “chúng tôi tìm thấy một con bé Ireland. Hình như nó muốn nhập hội với chúng ta.”

Bà Bói - Tom có nhắc đến danh hiệu ấy. Người đứng đầu cộng đồng thẩu thị ở Edinburgh.

Ở đầu kia đường hầm, năm thẩu thị đội mũ trùm đang đứng im lặng, mỗi người xách một ngọn đèn lồng sắt. Người phụ nữ đứng đầu, quấn mình trong một tấm khăn bằng vải chéo go, có huyền quang của một bốc bài. Mái tóc đen pha muối tiêu của bà được cắt vuông, và cặp mắt sẫm màu nằm sát nhau của bà đang nheo lại.

“Sao cô vào được đây?” bà hỏi tôi bằng tiếng Anh. “Ai cho cô biết về bức tường giả đó?”

“Không ai cả. Tôi chỉ... tìm thấy nó thôi.”

Bà liếc nhìn những phiến gỗ gãy vụn. “Một phát hiện đau đớn đấy nhỉ.”

“Tôi cần thưa chuyện với người đứng đầu các thẩu thị Edinburgh,” tôi nói. “Bà có phải là Bà Bói không?”

Bà nhìn tôi từ đầu đến chân mà không nói gì, rồi quay sang nói khẽ gì đó với một người đi cùng rồi biến vào bóng tối. Hai thẩu thị khác túm tay tôi và dẫn tôi qua đường hầm.

Khi một bàn tay đặt lên sau đầu tôi và ấn xuống, tôi liền cúi xuống để chui qua một cổng vòm khác. Đèn dầu bập bùng sáng trong mọi góc ngách của căn buồng nhỏ đằng sau cánh cổng. Một nhóm tà chiêm đang ngồi nắm tay nhau quanh một đồng xương; các vong bay lượn giữa họ. Các thẩu thị khác thì ngồi hoặc nằm trong các hốc tường sâu - được trải chăn đệm sơ sài - hoặc đang ăn từ những hộp thiếc. Phần lớn bọn họ đều đang chăm chú nói chuyện, giọng cao dần dần ồn ào. Tôi loáng thoáng nghe thấy cái tên “Attard” và đứng phắt lại.

“Có chuyện gì về Attard thế?”

Các thẩu thị gần tôi nhất ngừng nói chuyện. Bà Bói đặt tay lên lưng tôi.

“Chúng tôi vừa nghe tin từ Manchester,” bà nói. “Tôi đoán cô chưa được biết.”

“Roberta Attard, Du Hậu, chết rồi,” một thanh đồng bảo tôi. “Và cô sẽ không thể đoán được cô ta chết như thế nào đâu.”

“Đừng bắt nó đoán.” Một chiêm cốt cười khùng khục.

“Cô ta bị giết,” thanh đồng kia nói nốt. “Bởi chính em gái mình.”

Chắc hẳn tôi đã được dẫn vào một căn hầm khác, nhưng tôi không nhớ mình đã đi như thế nào. Điều tiếp theo tôi biết là tôi đang ngồi xuống, và ai đó đang mời tôi một thứ nước nóng màu nâu vàng thoảng mùi mật ong và đinh hương.

“Giờ thì cô ổn rồi.”

Tay tôi như băng. Tôi cuộn từng ngón tay quanh cái cốc.

“Tự nhiên cô tái nhợt đi. Tôi mong Roberta không phải là bạn cô đấy chứ,” bà bốc bài tóc đen nói.

“Catrin...” Tôi hắng giọng. “Sao bà biết Catrin giết chị ta?”

Bà buông vai tôi ra và ngồi xuống một cái đệm đối diện tôi. Những người hầu đội mũ trùm của bà đứng gần bên.

“Sáng nay chúng tôi nhận được tin từ Glasgow,” bà nói. “Catrin Attard đã tham gia một cuộc đột kích của Nghiệt Hội vào một nhà máy và giết Bộ trưởng Bộ Công nghiệp, mà họ gọi là Người Luyện Thép. Roberta răn đe cô ta và hai chị em đã đánh nhau để giành quyền cai trị đám Du Tử.” Bà lắc đầu. “Thật là khủng khiếp. Theo như mọi người nói thì Roberta là người tốt. Cô ta chỉ muốn điều tốt nhất cho người của mình. Không như con em gái hung ác.”

Tôi ngồi im lặng.

Một Diêm Hậu sẽ xem xét việc này theo phương diện chiến thuật thuần túy. Và có lẽ theo phương diện đó thì đây

là điều tốt; đây là sự tiến triển. Catrin là kẻ hiếu chiến. Khi không còn bà chị nữa, cô ta có thể chuẩn bị cho cộng đồng thối thị hành động chống lại Scion. Đây là một cuộc chiến, và chiến tranh thì luôn xấu xa.

Thế nhưng khi biết hành động của mình đã dẫn đến cái chết của Roberta, mặc dù đó không phải là chủ đích của tôi, dạ dày tôi vẫn cuộn lên. Catrin chắc hẳn đã giết chị ta một cách tàn bạo, công khai, để chứng tỏ cô ta mới là người cha họ phải chọn, người sẽ làm bất kỳ điều gì cho đám Du Tử. Cô ta đã cảnh báo tôi. Cô ta đã nói sẽ có rắc rối giữa hai chị em.

Tôi đã đảo lộn cả thế giới ngầm ở Manchester, và tôi không biết giờ chuyện gì sẽ xảy ra với nó.

“Uống đi.” Bà Bói hất hàm chỉ cốc nước trong tay tôi. “Rượu ngọt nóng đấy. Luôn giúp tôi thấy khá hơn.”

Tôi phải quên Manchester đi. Giờ đã đến lúc nói rõ tôi đến đây thực ra là vì cái gì. Khi ngẩng đầu lên để nói chuyện với Bà Bói, tôi chợt nhìn thấy những khuôn mặt sau lưng bà.

Các bức ảnh dán đầy một bức tường trong hầm, đã ố vàng và phai mờ theo năm tháng. Trong một bức ảnh, một gia đình ba người đứng trong màn sương, với những ngọn đồi xanh thẫm sau lưng. Một người là một phụ nữ gầy gò với vẻ mặt tiếc nuối; người kia là một người đàn ông khoác áo vải dầu, miệng mỉm cười nhưng mắt thì không. Mỗi người đang nắm một tay của một cô bé cũng với mái tóc đen như thế, cuộn thành từng búp và buộc dải băng thành hai bím hai bên đầu. Mặc dù tôi gặp cô bé ấy nhiều năm sau khi bức ảnh này được chụp, tôi vẫn nhận ra cô.

“Bà biết Liss Rymore ư?” tôi hỏi.

“Phải.” Bà Bói quan sát tôi. “Thế cô là ai?”

Tôi ngần ngừ trước khi tháo khăn ra, để lộ mặt. Đám thối thị đội mũ trùm liếc nhìn nhau trước khi quay lại nhìn tôi.

“Trời đất ơi,” Bà Bói lẩm bẩm. Bà quấn chặt tấm khăn quanh vai. “Paige Mahoney.”

Tôi gạt đầu.

“Cô đã ở Manchester? Cô dẫn đầu cuộc đột kích vào nhà máy?”

“Đúng thế. Tôi muốn đánh cắp một bí mật quân sự của Scion. Điều tôi tìm thấy ở đó đã dẫn tôi đến đây, đến Edinburgh,” tôi nói. “Tôi đã gần khám phá được thông tin tôi cần - rất gần rồi - nhưng tôi cần có đồng minh ở đây, cần những người biết chúng ta không còn lựa chọn nào khác ngoài chiến đấu. Nếu các vị muốn giúp đỡ Nghiệt Hội, thì hãy giúp tôi phát hiện được điều tôi đang tìm.”

Bà nhướn mày lên. “Cô đã gửi đi các ảo ảnh đó?”

“Là do một người bạn của tôi. Một tiên tri.”

“Và cô đã để Catrin giết Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.”

Tôi mím môi. “Catrin Attard đã tự lựa chọn,” một lát sau tôi nói. “Điều cô ta làm với Price, và với Roberta - đó không phải là theo lệnh của tôi.”

Một thiếu thị khác bỗng túm lấy tay bà. “Đội đã, Bà Bói,” gã nói.

Gã nói với bà quá nhanh nên tôi không theo kịp, nhưng một từ làm tôi xù lông lên: *fealltóir*, một từ tiếng Ireland được dùng trong thời Bạo loạn Molly để chỉ một nhóm nhỏ người Ireland đã giúp đỡ Scion.

“Tôi không phải kẻ phản bội,” tôi xẵng giọng.

Bà Bói nhướn mày càng cao hơn. “Cô biết tiếng Gàidhlig, phải không, Diêm Hậu?”

“Gàidhlig hay không thì cô ta cũng phải chứng tỏ điều mình vừa nói,” gã đàn ông râu ria đứng cạnh bà lên tiếng, mắt liếc nhìn tôi. “Theo như chúng tôi biết thì cô có thể là một gián điệp của Vance. Một kẻ chỉ *nhìn* rất giống Paige Mahoney thôi, và muốn tất cả chúng ta lên giá treo cổ vì tội phản nghịch.”

“Đừng có ngu. Diêm Hậu là một mộng hành,” Bà Bói nói. “Cậu đã bao giờ thấy huyền quang đỏ như thế chưa?” Có vẻ là cả Anh Quốc đều biết về công năng của tôi. “Hơn nữa,” bà nói tiếp, “cô ấy biết Liss.”

Bà đến đứng cạnh bức tường dán ảnh và khẽ chạm vào bức ảnh chụp Liss. Lần đầu tiên tôi nhận ra nét giống nhau giữa hai người.

“Bà là...” miệng tôi khô khốc. “Bà có phải mẹ của Liss không?”

“Cũng gần thế. Di nó. Tên tôi là Elspeth Lin.” Bà quay lại chỗ cái đệm và tự rót cho mình một ly rượu. “Vậy là cô biết cháu tôi?”

Sự thật sẽ khiến bà đau lòng, nhưng tôi phải nói ra. Thật không công bằng nếu để bà hy vọng hão huyền. “Tôi rất tiếc vì bà phải nghe điều này từ một người lạ, Elspeth ạ,” tôi nói. “Liss đã... đi về thanh khí rồi.”

Nụ cười của Elspeth tắt ngấm.

“Tôi đã e là nó đã mất,” bà khẽ nói. “Mấy tuần trước tôi đã tự bói bài. Quân Bốn Gươm. Tôi thấy Liss trong một đám màu sắc, trôi nổi đi xa.” Bà lôi một tập bài bói từ trong áo ra. “Tôi cũng thấy cả cô nữa, Paige ạ. Một con sóng lớn đánh vào chân cô, và đôi cánh đen nhắc cô đi. Quân bài này tượng trưng cho cả khởi đầu và kết thúc. Đáp lại một tiếng gọi.”

Bà tráo tập bài và đưa cho tôi một quân bài đề chữ PHÁN QUYẾT. Trên đó có hình một thiên thần tóc vàng đang thổi kèn, bao quanh bởi những cuộn khói. Những xác chết xám ngoét đội mồ sống dậy, tay vươn lên, trong khi những cơn sóng cao dội lên một nền trời xanh nhạt.

“Một quân bài đầy sức mạnh,” bà nói. “Cô sắp phải đưa ra một quyết định quan trọng, Paige ạ. Rất sớm thôi.”

Tôi cầm quân bài một hồi lâu. Các buổi bói bài luôn khiến tôi bất an, nhưng có lẽ đã đến lúc tôi đối diện với tương lai của mình rồi.

“Cô phải cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra với Liss.” Các múi cơ trên cổ bà căng ra. “Ít nhất cũng cho tôi biết con bé ra đi nhanh chóng.”

Họng tôi như thắt lại. “Chị ấy mất hồi tháng Chín, trong một trại tù ở phía Bắc London, sau khi bị giam cầm mười năm. Tôi đã ở bên chị ấy.” Mỗi lời tôi thốt ra đều nghẹn ngào. “Tôi đã đọc câu kinh siêu độ.”

Elspeth hơi cúi đầu xuống. Tôi nốc một ngụm rượu pha mật. Tôi vẫn đau lòng khi nghĩ rằng Liss, người đã cho tôi sức mạnh để nghiêng răng tham gia trò chơi trong khi tôi chỉ muốn quấy đập và gào thét, lại chưa bao giờ thoát khỏi nhà tù của mình. Lẽ ra chị phải ở đây.

“Tôi hiểu rồi.” Một hơi thở dài nặng nề làm lồng ngực bà nhô lên. “Chúng ta không thể khóc thương những người đã khuất. Trước đó chúng ta phải đấu tranh để thay đổi thế giới đã cướp họ đi. Nếu cô đã là bạn của một người dịu dàng và tốt bụng như Liss thì chúng tôi càng có thêm lý do để giúp cô.”

Tôi trả lại quân bài Phán Quyết.

“Liss đã bói bài ê lip cho tôi trước khi chị ấy mất,” tôi nói. “Có lẽ bà có thể giúp tôi hiểu được.”

Elspeth trao bộ bài của bà cho tôi, và tôi thận trọng đón lấy numen của bà. Khi một bốc sư cho phép một thấu thị khác cắm vào vật kết nối họ với thanh khí thì đó là dấu hiệu thể hiện sự tin tưởng và kính trọng vô cùng. Tôi nhẹ nhàng lật bộ bài và trải ra sáu quân bài theo thứ tự: Năm Cốc, Vua Gậy ngược, Ác Quỷ, Tình Nhân, Tử Thần ngược, và Tám Gươm.

“Bói bài ê lip dùng bảy quân bài kia mà,” Elspeth nói.

“Quân cuối cùng đã bị mất.”

“Hừm. Liss luôn giỏi nghệ thuật này hơn bất kỳ người phụ nữ nhà Lin nào. Con bé thấy được các ảo ảnh. Không ai khác trong gia đình tôi có khả năng ấy.” Bà gõ ngón tay lên từng quân bài. “Cô biết chúng có nghĩa là gì không?”

“Tôi nghĩ là chỉ hai quân đầu tiên thôi.”

Quân Năm Cốc là cha tôi đang khóc thương, có lẽ là khóc mẹ tôi. Vua Gậy thì tôi dám chắc là Jaxon, và ám chỉ việc ông ta từng kiểm soát cuộc đời tôi.

“Cũng có lý. Quá khứ và hiện tại của cô. Quân bài thứ ba sẽ cho thấy tương lai của cô vào thời điểm bói bài.” Elspeth lấy quân bài ra khỏi bộ. “Ác Quỷ.”

“Liss nói rằng nó tượng trưng cho sự tuyệt vọng và nỗi sợ, nhưng tôi đã tự nguyện chọn con đường đó,” tôi nói. “Rằng tôi có thể thoát khỏi đó, dù tôi không biết vậy.”

Elspeth giờ quân bài lên ngọn đèn.

“Cô đang chống lại Hildred Vance. Mụ chắc chắn là một sức mạnh đem đến tuyệt vọng và sợ hãi, và có vẻ mụ đang ở trong tương lai của tất cả chúng ta,” bà lầm bầm nói, “nhưng không ai lại tự nguyện nhượng bộ trước mụ cả - nhất là Diêm Hậu của Nghiệt Hội. Vì vậy quân bài này không thể ám chỉ

mụ được." Bà ngắm nghía quân bài như thế, chỉ bằng ý chí, bà có thể bắt Ác Quỷ lộ bỏ mặt nạ và cho thấy bộ mặt thật của mình. "Hãy chú ý tới các hình khác trên quân bài. Ác Quỷ đang đứng trên một người đàn ông và một người đàn bà."

Bà xoay quân bài lại đối diện với tôi. Hình vẽ cái đầu có sừng nhìn cũng đáng sợ như cái tên của nó, với cái miệng trễ xuống và hai con mắt trắng dã. Hai hình người khóa thân đứng hai bên cái bọc, bị trói vào đó và trói vào nhau bởi một sợi xích bạc.

"Hai hình người trên quân bài Ác Quỷ rất giống với hai người trên quân bài Tình Nhân, là quân tiếp theo. Họ gần như có thể *chính* là đôi Tình Nhân. Nhìn kỹ mà xem. Ác Quỷ kiểm soát họ. Thao túng họ."

Những lời ấy khiến trán tôi đầm mồ hôi.

Kiểm soát họ. Thao túng họ. Ác Quỷ có thể là Terebell. Cả Hộ vương và tôi đều bị trói buộc vào bà ta: Hộ vương thì phải trung thành với bà ta, còn tôi thì cần tiền của bà ta. Và chúng tôi cũng bị trói buộc vào nhau, tuy là bằng một sợi xích vàng.

"Cũng có một nhân vật khác đứng trên hai người trong lá bài Tình Nhân, nhưng ở đó không có sợi xích nào cả." Elspeth chỉ vào một hình người có cánh trên người đàn ông và người phụ nữ. "Tôi không dám chắc nhân vật này tượng trưng cho điều gì trong trường hợp này, nhưng... có ai đó luôn dõi theo cặp tình nhân ấy."

Liss đã không cho tôi nhiều chi tiết về cặp Tình Nhân, ngoại trừ việc quân bài sẽ cho tôi biết phải làm gì. *Đấu tranh giữa hồn và xác*, chị đã nói với tôi. *Quá mạnh*. Khi ấy tôi chưa hiểu chị, nhưng sau đó tôi đã có đụng độ với một người tình - hay ít ra là một người đã có thể trở thành người tình.

Là người Rephaite, Hộ vương là trục xoay giữa hồn và xác. Chúng tôi đã luôn cảm thấy mình bị quan sát, vì biết rõ hậu quả của việc bị phát hiện. Nếu hấn tượng trưng cho con đường tôi nên đi, thì khi cố rời xa hấn, khi nói với hấn là chúng tôi phải chia ly, tôi đã đi sai đường; tôi đã quay lưng lại với lời khuyên của các quân bài.

Thế nhưng... hấn cũng rất có thể là Ác Quỷ... hoặc một

người múa rối làm việc cho Ác Quỷ, trói buộc tôi vào nó, vào Terebell.

Hắn sẽ là người tình của tôi hay sự diệt vong của tôi?

"Theo như tôi thấy," Elspeth nói, "cô phải đi theo con đường của quân bài Tình Nhân. Hãy ở bên người mà cô nghĩ là quân bài ám chỉ, và đảm bảo rằng cô đã chọn đúng người. Nếu cô rời xa người đó, tôi đoán cô sẽ dễ bị Ác Quỷ hãm hại." Bà gom bộ bài lại. "Tôi mong cô sẽ sớm tìm ra câu trả lời, Paige ạ."

Trán tôi nhăn lại. Giờ tôi còn có nhiều câu hỏi hơn cả lúc trước.

Tôi lắc mình. Tôi không thể băn khoăn mãi về việc này, nhất là khi tôi sắp khám phá được bí ẩn về nguồn năng lượng của lá chắn dò. Và nhất là khi một ác quỷ khác đang rình mò chúng tôi, chuẩn bị tung một tấm lưới nữa xung quanh tôi - một ác quỷ có tên Hildred Vance.

"Tôi đến tìm các vị là có lý do," tôi nói. Tôi nhìn khắp lượt các thấu thị. "Tôi cần biết chính xác Kho Trung tâm Edinburgh nằm ở đâu."

Vẻ mặt Elspeth trở nên cảnh giác. "Vì sao?"

"Tôi - tôi không thể giải thích được vào lúc này. Nhưng đây là chuyện quan trọng."

Bà mím môi lại. "Cô sẽ không tìm thấy cái kho đó trên bản đồ đâu," bà nói, "nhưng những người chúng tôi đã sống ở đây nhiều năm thì biết rõ nó ở đâu. Nó nằm ở Leith - một quận quân sự bên bến cảng, nơi dân thường không được đến gần. Đừng tìm cách đột nhập vào đó. Cô sẽ chết hoặc bị bắt thôi."

Chỉ cần đặt chân ra ngoài là tôi cũng có thể chết hoặc bị bắt rồi. Nếu để điều đó làm mình chùn bước, tôi sẽ chẳng làm được gì.



Máu và Thép

Nick và Hộ vương cuối cùng cũng tìm thấy tôi sau khi lần mò qua một mạng lưới đường hầm rắc rối. Chúng tôi từ trong hầm bước ra ánh sáng của một vầng mặt trời xuống thấp, đã xua tan gần hết màn sương và giờ đang phản chiếu lại trên tuyết. Tôi được Elspeth cho một khẩu súng lục kiểu quân sự từ kho vũ khí mà người của bà đã thu thập được suốt bao nhiêu năm nay, lấy trộm từ các xe đi đến kho trung tâm. Bà đã hứa là nếu chúng tôi cần giúp đỡ, cần nhu yếu phẩm hoặc một chỗ trú ẩn trong thời gian ở Edinburgh, họ sẽ vui lòng đón chúng tôi trở lại.

Trong khi chúng tôi trở về nhà an toàn, tôi mừng tượng ra khuôn mặt của những người đang khốn khổ dưới ách Scion. Nghiệt Hội bị giam cầm trong Khu Hạ. Các công nhân ở nhà máy, đầu cạo trọc, bị đánh đập suốt ngày. Người Ireland bị đẩy ra rìa xã hội. Bọn Vệ Đêm, bị đe dọa bởi một thứ kỹ thuật có thể sẽ tiêu diệt tất cả chúng tôi.

Thế nhưng giờ tôi cũng nghĩ cả đến những người khác: những người còn sống, những người phản kháng. Elspeth Lin, thành viên cuối cùng trong một gia đình mà Scion đã làm tan nát, quyết tâm chống lại chúng. Các chỉ huy của tôi ở London. Quân Ranthén. Những người đang ở đây với tôi lúc này. Tôi không biết chúng tôi có thể dùng cỗ máy lại được không, nhưng một ngọn lửa đã được nhóm lên sâu thẳm bên trong nó. Ngay cả ngọn lửa nhỏ nhất cũng có thể đốt trụi cả ngôi nhà vững chắc nhất.

Một số người phải khốn cùng. Và một số người phải vùng dậy.

Eliza và Maria đang đợi chúng tôi trong phòng khách. Nhìn về mặt bức bối của họ thì chuyến điều tra trong thành đã vô ích. Khi chúng tôi bước vào, Eliza đứng bật dậy.

“Mọi người có tìm thấy đám thối thị không?”

“Có,” tôi đáp. “Và họ sẽ giúp chúng ta.”

Mặt chị nhẹ nhõm hẳn. “Thế còn kho hàng?”

“Nó ở Leith, bên bờ biển. Chúng ta sẽ lên đường ngay bây giờ.”

Maria đã nhập tên quận vào máy theo dõi. “À,” bà thở ra. “Phải rồi. Hãy nhìn xem ta có gì khi tìm cách zoom vào gần Leith này.” Bà chìa màn hình ra cho tôi xem. Cả quận chỉ là một mảng mù mịt bên bờ biển, cách trung tâm Edinburgh không xa lắm. Bị xóa nhòa. “Scion không muốn bất kỳ vệ tinh nào thấy được chuyện xảy ra ở đó.”

“Càng có thêm lý do cho chúng ta tới đó. Eliza, chị ở lại đây,” tôi nói. “Chúng ta cần có người ở ngoài để phòng bất trắc.”

“Cẩn thận nhé,” chị nói.

Chúng tôi lên đường đi Leith ngay khi trời tối. Thay vì dùng tàu điện ngầm hoặc tàu một đường ray, Edinburgh có một hệ thống xe điện tự động chạy hai tư trên hai tư. Những người Rephaite đi riêng vì thích di chuyển nhanh qua bóng tối, trong khi chúng tôi tìm xe điện đến Leith và ngồi ở cuối, cách xa các hành khách khác. Chúng tôi xuống ga cuối, nơi Lucida và Hộ vương đang đợi.

Một hàng rào chắn giữa chúng tôi và Leith, đầy biển báo đỏ rực. Đằng sau đó tôi chỉ thấy thêm nhiều tòa nhà nữa. Tôi thấy một máy quay an ninh chìa ra từ một bức tường và vội lùi vào tránh dưới một ô cửa.

CẢNH BÁO KHO QUÂN SỰ SCIONIDE

THEO LUẬT SCION, KHU VỰC NÀY BỊ TỔNG CHỈ HUY CẤM VÀO.
ĐƯỢC PHÉP SỬ DỤNG VŨ LỰC SÁT THƯƠNG

“Chúng ta sẽ vào,” tôi nói.

“Bằng cách nào?” Maria bối rối hỏi.

Tôi nhướn một bên mày lên.

“À,” bà nhếch mép cười nói. “Tất nhiên rồi.”

Tên lính canh sau hàng rào chỉ có một mình. Tôi phải mất nhiều thời gian hơn mong muốn mới chui được vào mòng trường của gã, và gã giãy giụa rất ghê trong khi tôi vượt qua hàng phòng thủ, nhưng tôi bám được vào gã đủ lâu để bắt gã đi ra mở cổng. Ngay khi chui lọt qua cổng, Maria xông tới và hạ gục gã bằng báng súng của chính gã. Tôi quay về thân xác mình lúc Nick đang bế tôi vào trong. Cánh cổng rít lên một tiếng, đóng lại sau lưng chúng tôi và tự khóa vào giữa ánh đèn đỏ nhấp nháy.

Nick đặt tôi xuống. Chúng tôi tiến vào quận quân sự, nhích dần qua những con phố tối tăm chắc hẳn sẽ dẫn tới kho hàng. Hộ vương và Lucida đi trước chúng tôi, sẵn sàng bịt miệng bất cứ tên lính nào xuất hiện, trong khi Nick để ý tìm máy quay và máy quét. Với mỗi bước đi, cảm giác đang bị theo dõi liên tục ám ảnh tôi. Vance có dự đoán được việc chúng tôi sẽ đến đây không? Có khi nào mục đã đến đây rồi không?

Bất chấp cái lạnh, gáy tôi vẫn ứa mồ hôi. Một cử động sai ở đây thôi cũng có thể khiến chúng tôi chết hết. Tôi cảm nhận thấy có người trong các tòa nhà, nhưng ngoài phố không có ai. Khu vực này trong quận chắc chỉ được dùng vào việc hành chính, một tấm màn khói che giấu bí mật thực sự.

Suy luận của tôi đã được chứng minh là đúng khi chúng tôi đến trước một bức tường bê tông cao hơn ba mét. Một hàng rào bao quanh đỉnh tường, trên đầu rào là một loạt đinh sắt, làm bức tường cao thêm hai, ba mét nữa. Lại thêm dấu hiệu cảnh báo rằng vũ lực sát thương được phép sử dụng.

Chúng tôi sẽ không vào trong đó nhanh chóng được.

“Ai đó giúp tôi trèo lên đi,” tôi nói.

“Đợi đã. Để tôi đi trước.” Maria buộc áo khoác quanh thắt lưng. “Hộ vương, ông cao nhất. Ga lăng giúp phụ nữ một tay được chứ?”

Hộ vương liếc nhìn Lucida, bà ta đang tỏ vẻ phẫn nộ ra

mặt trước ý tưởng đó. Maria, chẳng hay biết gì đến nỗi kinh tởm của người Rephaite khi phải đụng chạm con người, chỉ nhìn hấn về chờ đợi.

“Để tôi,” Nick nói, và khum hai bàn tay lại.

Nick khá khỏe, nhưng anh không đưa Maria lên đủ cao được. Bà với lấy bức tường, khiến hai người cùng lao đảo suýt ngã, Nick lằm bằm chửi thề rồi hạ bà xuống.

“Xin lỗi.” Khi đã đứng xuống đất rồi, Maria liền cười với Hộ vương. “Phải là ông thôi, người khổng lồ ạ.”

Tôi chỉ muốn cười phá lên như điên. Lucida có vẻ chẳng thích thú gì với tình cảnh này, nhưng chúng tôi không tranh cãi được nữa. Hộ vương dễ dàng nhắc Maria lên, để bà đứng lên vai hấn. Bà bám vào mép tường và trèo lên.

Trong khoảnh khắc bà biến khỏi tầm mắt, tôi phải nín thở. Tôi tưởng chừng sẽ nghe thấy một tiếng sùng, nhưng rồi bà nhanh chóng ló đầu lên trên mép tường.

“Lên đi,” bà thì thầm.

Tránh mắt Hộ vương, tôi giẫm lên tay hấn rồi trèo lên vai hấn. Hấn giữ ống chân tôi cho tôi đứng vững, khiến sống lưng tôi nổi da gà, trong lúc tôi với lên nắm lấy tay Maria và để bà đỡ một phần sức nặng của tôi. Ứng tôi trượt trên mặt tường nhẵn, cố tìm chỗ bám. Khi tôi đã lên đến nơi, Maria vỗ lưng tôi.

“Ngó xuống dưới kia đi, Diêm Hựu,” bà nói, giọng hơi khàn khàn. “Có điều... cố đừng thét lên.”

Tôi nằm rạp xuống và bò đến chỗ hàng rào.

Điều tôi nhìn thấy sau bức tường, tôi biết tôi sẽ không bao giờ quên được.

Xe tăng. Hàng trăm chiếc xe tăng. Chúng được xếp thành từng hàng thẳng tắp trên nền xi măng bên ngoài một nhà kho đen sì. Quân lính vũ trang đầy mình vây quanh chúng trong những bộ giáp màu nóng sùng. Ngay cả trong những giây phút tuyệt vọng nhất, tôi cũng không dám tưởng tượng một lực lượng tầm cỡ này lại thực sự tồn tại. Vì bị cấm vào khu vực này, người dân thành Edinburgh chắc hẳn không hề biết họ lại chia sẻ thành phố với vô số máy móc chiến tranh như thế này.

Đây là những gì các nhà máy ở Manchester đang sản xuất

ra, những thứ mà con người đã phải đổ máu để tạo thành.

Hộ vương trèo lên bên phải tôi. Mắt hấn rục lên khi nhìn thấy cảnh tượng ấy. Nick trèo lên cùng chúng tôi và rút ống nhòm ra. Tôi để anh quan sát tất cả chừng một phút trước khi với lấy cái ống nhòm và tập trung vào đội gần nhất. Trên lưng áo giáp của bọn lính có in dòng chữ ĐƠN VỊ PHÁP QUAN THỨ HAI, và giờ tôi có thể thấy những khẩu súng chúng mang theo có một dải sáng trắng dọc theo nòng.

Đã được kích hoạt. Những khẩu súng-quét được đem từ Manchester tới đây chỉ là những khẩu súng bình thường; giờ chúng đã là những máy móc kỹ thuật tâm linh.

Trong bóng tối đằng sau những ngọn đèn pha, thấp thoáng những tàu chiến vỏ sắt. Một số tàu thả thêm nhiều quân lính xuống một cầu tàu, trong khi một số tàu khác lại nhận quân vào.

“Đơn vị Pháp quan thứ hai,” tôi lẩm bẩm, đọc dòng chữ trên áo giáp của bọn lính. “Đó là lực lượng xâm lược nước ngoài, chứ không phải an ninh quốc gia.”

Nhiều hình ảnh xuyên qua tâm trí tôi. Ánh nắng rọi xuống mặt sông. Những tấm biển giờ cao trên nền trời xanh. Một mớ tóc đỏ cháy rục lên khi anh họ tôi quay lại đối diện với cái chết của mình.

“Đợt xâm lược cuối cùng của Scion là vào năm 2046,” Maria nói. “Đã đến lúc chúng tổ chức một đợt khác rồi.” Mặt bà tái nhợt. “Vance định mừng năm mới bằng cách này đây. Một đất nước nào đó trong thế giới tự do đã rơi vào bóng mỏ neo, và giờ chúng định đè bẹp nó.”

Tôi nhìn Hộ vương. “Tộc Sargas có bao giờ nhắc đến đợt xâm lược nào khác không?”

“Mục đích của chúng là đô hộ toàn bộ thế giới loài người,” hấn đáp. “Chúng không nhắc đến một mục tiêu cụ thể nào trước mặt ta, nhưng không nơi nào được an toàn trước tham vọng của chúng.”

Chúng tôi ngồi đó rất lâu, quan sát kẻ thù khủng khiếp của mình. Xe tăng, đạn pháo và đám quân lính đi đi lại lại như máy.

“Đội đã.” Nick lại đang ngó qua ống nhòm, về phía hai dáng người ở đằng xa. Khi anh hạ ống nhòm xuống, tôi thấy nhiều cảm xúc giằng xé nhau trên mặt anh. “*Helvete*⁽¹⁾. Là Tjäder.”

Maria giật lấy ống nhòm trước tôi. Một thoáng sau, bà hạ nó xuống.

“Và một người khác nữa.” Bà liếc nhìn tôi. “Một người cô sẽ rất vui được gặp đấy.”

Tôi đón lấy ống nhòm từ tay bà.

Hai người đó đang đi ra xa khỏi một tàu chiến, hai bên có quân lính đứng gác. Tôi còn nhớ mặt Birgitta Tjäder từ đặc khu; tái xanh, gò má cao. Mái tóc dày của mẹ được tết và cuộn lại sau đầu, và mẹ mặc bộ áo giáp nhẹ, mũ bảo hộ kẹp dưới cánh tay. Tjäder nổi danh với tư cách là đội trưởng đội Dân Vệ ở Stockholm, nhưng mẹ cũng đồng thời là chỉ huy của Đơn vị Pháp quan thứ hai - kẻ đã ra lệnh sát hại em gái của Nick.

Tay chân tôi cứng đờ khi ánh sáng rọi thẳng vào người kia. Vị quan chức Scion cạnh Tjäder là một người phụ nữ thẳng đuồn, đứng chưa đến vai Tjäder. Ngay từ xa, tôi đã nhận ra mẹ. Mái tóc bạc trắng búi cao ấy; vẻ mặt vô cảm giống của người Rephaite ấy; cặp mắt đen như hai vực thẳm gần như không có tròng trắng, viền bởi hàng lông mày tia mảnh - cặp mắt nuốt chửng mọi thông tin, không để thứ gì thoát. Lần cuối tôi nhìn thấy khuôn mặt này là trên một màn hình ở nhà kho, và lúc đó thì tôi đang bắt lực trong một tấm lưới.

Hildred Vance, người phụ nữ sẽ chinh phục cả thế giới cho người Rephaite. Cuối cùng tôi cũng thấy mẹ bằng xương bằng thịt.

Lần này mẹ sẽ không chỉ bay tôi từ xa. Lần này, tôi biết, mẹ đã đến để đích thân bắt tôi.

Mẹ mặc một bộ vét may đo và áo choàng cổ cao, loại có lớp lót màu đỏ thẫm mà các quan chức cấp cao nhất của Scion thường mặc. Trong lúc tôi nhìn mẹ, mắt mẹ bỗng ngược lên,

1. Tiếng Thụy Điển: địa ngục, chết tiệt.

và như thể mục đang nhìn thẳng vào tôi. Dạ dày tôi cuộn lên nôn nao.

“Chúng ta phải đi thôi,” tôi khẽ nói.

Nick tỏ vẻ căng thẳng. “Có chuyện gì thế?”

Vance đã nhìn đi nơi khác, nhưng tôi run bắn người. “Mục biết chúng ta ở trên này.” Tôi nuốt khan. “Mục đang nhìn thẳng vào em.”

Maria cười nhạt. “Ai cũng nghĩ như vậy khi nhìn mục.”

“Thế này thì hành động của chúng ta đã được quyết định rồi,” Nick nói. “Chúng ta sẽ không vào đó bây giờ.”

“Hạt nhân của lá chắn dò có thể ở trong đó,” tôi nói, nói thành lời suy luận của mình. “Các máy quét có thể được kích hoạt trong nhà kho kia. Ngay dưới mũi chúng ta.” Giờ khi Vance đã quay sang chú ý vào Tjäder, tôi liền quay lại chỗ hàng rào. “Không đòi nào em để việc này thành ra công cốc. Em phải vào trong.”

“Không. Ta sẽ đi,” Hộ vương nói.

Chúng tôi sững sờ nhìn hắn.

“Đừng có điên,” tôi nói. “Dù ông có qua được rào chắn đi chăng nữa...” Hắn nắm lấy hai thanh hàng rào và bẻ chúng ra, tạo thành một khe hở đủ rộng để hắn chui qua. Những lời còn lại tắt ngấm trên lưỡi tôi, nhưng miệng tôi đã khô khốc đi như đá. Hắn nói nghiêm túc. “Hộ vương, ông không được vào đó. Là Diêm Hậu, em ra lệnh cho ông không được vào đó.”

Hắn không rời mắt khỏi kho hàng. “Xin phép không nghe lệnh, thưa Diêm Hậu.”

“Không được phép. Dứt khoát là không được phép.”

“Paige, chúng ta không còn lựa chọn nào khác,” Maria xen vào. “Nếu bỏ đi lúc này, chúng ta sẽ mất cơ hội khám phá nguồn năng lượng của lá chắn dò. Đây là điều cô muốn làm từ đầu. Cách duy nhất để giúp Nguyệt Hội.” Bà túm lấy cánh tay tôi. “Chúng tôi đều sát cánh bên cô. Chúng tôi đều sẵn sàng vùng dậy.”

Hộ vương đứng nguyên tại chỗ, chờ đợi.

Để hắn đi là hợp lý nhất. Nếu bị bắn, hắn có thể sống sót. Hắn đủ khỏe để con người không bắt được. Nếu bị phát

hiện thì hẳn có lợi thế bất ngờ, giúp hẳn có đủ thời gian phản ứng, và hẳn có thể di chuyển nhanh chóng và lặng lẽ qua một tòa nhà bị canh gác. Tóm lại, hẳn là người Rephaite, và điều đó giúp hẳn phù hợp với nhiệm vụ này hơn bất kỳ con người nào.

“Thôi được.”

Hắn không chần chừ. Gần như chỉ bằng một động tác, hẳn đã chui qua rào và nhảy qua mép tường. Maria bò qua khe hở và nhìn xuống, tay giữ cái mũ trùm.

Trong lúc hẳn đi, tôi ngồi gục trên nền xi măng, ở sát bên Maria và Nick. Ở nơi sát bờ biển này, gió thật dữ dội. Tôi quan sát Tjäder và Vance biến vào nhà kho khổng lồ, quan sát bọn lính dừng lại để giao tay chào Tổng Chỉ huy.

Tôi không muốn Hộ vương vào đó. Ý nghĩ hẳn đang ở gần Vance khiến tôi phát ốm. Tôi lau hơi nước trên đồng hồ và nhìn từng giây trôi qua, tưởng tượng ra cảnh bọn lính nã đạn vào hẳn, lời hẳn đi.

Hắn sẽ quay lại. Hắn phải quay lại.

Tôi sẽ không tính đến chuyện có thể xảy ra nếu hẳn không quay lại.

Một bàn tay đeo găng da xuất hiện trên bờ tường, làm tất cả chúng tôi giật bắn. Một lát sau, Hộ vương trèo lên, tay ôm một vật gì đó.

Tôi thở phào một hơi. Hẳn đến chỗ chúng tôi ở bên kia hàng rào.

“Có ai nhìn thấy ông không?”

“Nếu có,” hẳn đáp, “thì ta đoán chúng ta sẽ biết ngay thôi.”

“Còn hạt nhân?” Hoi thở tôi vẫn còn run rẩy. “Nó có đó không?”

Hắn nhìn vào mắt tôi. “Hạt nhân thì không,” hẳn nói, “nhưng có thứ này.”

Hắn đưa cho tôi một khẩu súng-quét, giống những khẩu chúng tôi đã lấy cấp từ nhà máy, nhưng với một khác biệt quan trọng: dài sáng trắng. Khẩu súng này đã được kích hoạt.

Hộ vương quan sát mặt tôi, như đang dò xét phản ứng

của tôi. “Có lẽ tốt nhất ta nên giải thích mọi chuyện ở nhà an toàn.”

“Ông đã thấy gì đó ở trong,” tôi đoán.

“Phải.”

Hắn trao cho tôi một bao súng. Tôi bỏ áo khoác ra đủ lâu để đeo nó lên, run rẩy khi hơi lạnh phả vào thân mình. Maria cho khẩu súng-quét vào bao.

“Đi nào.” Áo khoác tôi đủ rộng để che kín hình thù nó. “Hãy xem vật này là thế nào.”

Tên lính gác vẫn còn bất tỉnh khi chúng tôi đi qua gã. Ra khỏi quận này dễ hơn là lúc vào, nhưng ngay khi đi qua hàng rào là chúng tôi vùng chạy. Đột nhiên, chúng tôi bỗng nhận ra sự ngu ngốc và nguy hiểm của điều mình vừa làm. Chúng tôi chia tay hai người Rephaite và bắt một chiếc xe điện khác về trung tâm thành, rồi xuống xe gần Cầu Waverley - một trong hai cây cầu bắc qua thung lũng ở giữa Edinburgh, chia cắt Phố Cổ với Phố Mới. Mưa giội chúng tôi ướt sũng khi quay về Ngõ Mỏ Neo.

Eliza ngồi bật dậy trên xô pha. Khi nhìn thấy chúng tôi, chị khẽ rên lên một tiếng nhẹ nhõm.

“Mọi người đây rồi.”

Nick cúi xuống và vòng tay quanh người chị. “Chúng tôi ổn cả.”

“Có tìm thấy kho trung tâm không?”

“Có. Hãy mừng là cô không thấy nó,” Maria nói. “Đám Reph về chưa?”

“Trên gác. Họ bảo họ đang cầu vong.”

Maria dọn bàn đi. “Rồi,” bà nói. “Hãy xem một cái máy quét lá chắn dò xách tay được kích hoạt đầy đủ nhìn ra sao nào.”

Tôi thận trọng đặt khẩu súng-quét xuống. Maria là người đầu tiên đặt tay lên nó.

“Một khẩu SL-59 được kích hoạt,” bà nói. “Kẻ thù mới đáng gờm nhất của chúng ta.”

Bà lướt một ngón tay dọc dải sáng. Sau khi đã tháo ổ

đạn ra và xem kỹ từng viên, bà cầm khẩu súng lên vẽ thành thạo. Mặc dù biết là khẩu súng đã rỗng, nhưng Eliza vẫn cứng người lại khi nó chĩa vào chị.

“Xin lỗi, cô bé,” Maria nói. “Tôi chỉ muốn biết chúng ta đang phải đối mặt với cái gì thôi. Bản thân khẩu súng thì không có gì đặc biệt, nên tôi đoán ống ngắm mới là...” Bà ngó qua ống ngắm. “À. Ra thế.”

Bà cho tôi nhìn thử. Qua ống ngắm của khẩu SL-59, thế giới hoàn toàn không còn màu sắc. Người Eliza được bao quanh bởi một quầng sáng dịu chắc hẳn là huyền quang của chị. Nhưng người Nick lại tối om.

“Cho phép ta nhé?”

Hộ vương đã xuất hiện ở ngưỡng cửa cùng Lucida, bà ta dường như luôn bám sát sau lưng hẳn. Maria nhún vai và đưa khẩu súng-quét cho hẳn sấm soi. Tôi chưa bao giờ thấy người Rephaite cầm một khẩu súng; nhìn mà rợn người. Sau vài phút im lặng xem xét, hẳn gỡ ống ngắm ra và lấy từ trong đó ra một viên con nhộng, giật đứt một loạt dây. Ánh sáng trắng tắt dần, và khẩu súng lại biến thành một khẩu súng thường.

“Ta không thấy trong đó có một hạt nhân duy nhất nào cả,” hẳn nói, “nhưng những thứ này đang được gắn vào súng trong nhà kho.”

Hẳn chìa viên con nhộng ra trong lòng bàn tay. Nó màu bạc và có hình hạnh nhân, cỡ bằng một viên thuốc giảm đau thông thường.

“Nó là cái gì vậy?” tôi hỏi. “Có phải là pin tâm linh không?”

“Không,” Hộ vương đáp. “Trong đó không có vong nào cả.”

“Để xem nào.”

Hộ vương đưa viên con nhộng cho tôi. Chỉ cần ấn nhẹ là bề mặt của nó đã bẹp xuống. Tôi bóp nó giữa ngón trỏ và ngón cái cho đến khi nó vỡ ra, làm chảy ra một chút chất lỏng - chất lỏng màu xanh vàng sáng rực, nhơn nhớt như dầu. Lucida rít lên một từ bằng tiếng Gloss.

“Cái gì thế?” Eliza hỏi.

“Huyền tương.” Tôi để chất lỏng đó chảy giữa các ngón tay. “Máu của người Rephaite.”

Chỉ chạm vào nó da tôi đã lạnh toát. Thanh khí lấp lánh xung quanh tôi, làm tôi choáng váng.

Mặt Hộ vương đành lại, tôi chưa từng thấy cái vẻ đó trước kia. Tôi chỉ thoáng cảm nhận được một chút phản ứng của hắn qua sợi dây vàng: kinh tởm.

“Không có pin tâm linh nào lại dùng máu Rephaite cả. Đây là một loại thiết bị khác. Nhìn xem, huyền tương vẫn còn sáng,” hắn nói. “Thường thì sau khi ra khỏi cơ thể Rephaite một thời gian, nó sẽ tối lại và kết tinh, mất hết đặc tính. Nhưng thứ này vẫn được giữ tươi nguyên.”

“Bằng cách nào?” tôi hỏi.

“Ta không rõ.”

Hộ vương chậm chậm đi quanh khẩu súng. Mắt hắn sáng rực lên sau mỗi bước đi.

Tôi quan sát hắn. “Ông đang nghĩ gì vậy?”

“Chỉ có hai người Rephaite có quyền an ninh cần thiết và đủ hiểu biết về thanh khí để giúp tạo ra công nghệ này. Nashira và Gomeisa Sargas,” hắn nói.

Hắn tiếp tục đi đi lại lại. Không ai khác lên tiếng trong khi hắn ngẫm nghĩ.

“Như ta đã nói với em ở đặc khu, Paige ạ, công năng của Nashira giống với một nhiếp hồn - nhưng nguy hiểm hơn nhiều, vì mục không chỉ kiểm soát một vong mà còn có thể đánh cắp công năng của vong đó khi nó còn sống,” cuối cùng hắn nói. “Chúng ta hãy giả định rằng mục đã tìm được một vong có công năng cho phép phát hiện thanh khí đặc biệt tốt. Mục có thể trói buộc nó vào mọi máy quét lá chắn dò, và mọi khẩu súng, bằng vật này.” Hắn hất hàm về phía viên con nhộng trong tay tôi. “Bằng máu của chính mục. Khi đặt một giọt máu của mình vào mỗi máy quét, mục có thể kết nối các máy quét với vong này và cho chúng công năng của nó. Vong đó *chính* là hạt nhân. Nó cung cấp năng lượng cho toàn bộ lá chắn dò và tất cả các máy quét - nhờ dây dẫn là máu của Nashira. Đó là giả định của ta.”

“Giả định cũng... ghê đấy,” Maria nói.

Tôi chùi tay vào áo khoác, ghê tởm với ý nghĩ rằng chất lỏng này đã từng chảy trong người Nashira.

“Máu của một nhiếp hồn cũng giống như chất keo tâm linh,” Eliza khê nói. “Jaxon thường nói vậy. Ông ta có thể bôi một ít máu của mình lên một vật nào đó để bắt vong ở cạnh vật đó.”

“Ông ta không thể trói buộc một vong vào *nhiều* nơi được,” Nick nói.

“Nhưng Nashira đâu phải là một nhiếp hồn thường, phải không? Mụ phải giống như là một... siêu nhiếp hồn ấy.”

Tôi để ý thấy Lucida đã gồng mình lên khi nghe thấy tên Jaxon.

“Liệu Nashira có chịu làm như vậy không?” Tôi không chắc là mụ có thể làm vậy. “Liệu mụ có thật sự để con người rút hàng lít máu của mình cho hàng trăm, hàng ngàn máy quét không?”

Hộ vương vẫn đang nhìn khẩu súng.

“Có lẽ,” hắn nói.

“Như vậy có nghĩa là...” Tôi không thể đối diện với công năng này. “Như vậy có nghĩa là không có ‘hạt nhân’ thực thể nào cả - đó chỉ là một vong thôi ư? Một thiên thần hộ mệnh của mụ chẳng?”

“Nó sẽ được giữ ở đâu?” Maria hỏi. “Ở ngay tại Edinburgh sao?”

“Chưa chắc,” Hộ vương đáp. “Vong đó có thể ở bất kỳ đâu.” Hắn ngừng lời. “Nhưng... rất có khả năng nó ở bên Nashira. Dù mụ đang ở đâu đi chăng nữa.”

Chân tôi không đỡ nổi sức nặng của tôi nữa. Tôi khụy xuống một cái ghế.

“Ông định nói là chúng ta phải tiêu diệt Nashira ư?” tôi nói rất khê. “Đó là câu trả lời?”

“Hoặc đày vong đó đi.”

“Có thể đày nó đi được không? Chúng ta không biết tên nó.”

“Có lẽ là được. Đây chỉ là phỏng đoán.”

“Chúng ta cần nhiều hơn là mấy phỏng đoán chó chết!” tôi quát. “Cho dù cái quái gì đang cấp năng lượng cho lá chắn dò thì nó cũng không có đây. Chúng ta nghĩ sẽ tìm thấy hạt nhân ở kho hàng, nhưng không. Chúng ta chỉ có phỏng đoán và thêm một khẩu súng khốn kiếp nữa. Ở Manchester tôi đã suýt đưa tất cả chúng ta vào chỗ chết chỉ để đến được đây - tôi đã giết Tom - và vì cái gì? Vì cái này ư?” Tôi xòe những ngón tay vấy máu ra. “*Vì phỏng đoán ư?*”

Không ai trả lời. Tôi quay đi tránh mắt họ, vì cảm thấy mắt mình đang cay sè.

“Paige,” Maria nói, “chuyến đi này vốn chỉ là phỏng đoán, ngay từ đầu đã thế rồi, nhưng điều đó không có nghĩa...”

“Khoan.” Eliza giơ một tay lên. “Mọi người nghe thấy không?”

Chúng tôi đồng tai lên. Một thông báo đang được phát đi qua hệ thống loa. Tôi kéo mũ trùm lên và bước ra ngoài.

Tuyết lướt qua mặt tôi. Đang là giữa đêm, không phải lúc Scion thường đưa ra các thông báo đại chúng. Khi lên đến đầu cầu thang, chúng tôi thấy một đám đông nhỏ đã tụ tập lại. Màn hình thông báo lớn trên Phố Chính chiếu toàn hình Hildred Vance.

“... Đại pháp quan đã nghe lời yêu cầu của các bạn đòi phải xử tội tất cả những kẻ trung thành với Nghị Hội một cách công bằng và bình đẳng,” mụ đang nói. *“Đêm nay, với tư cách là Tổng Chỉ huy, tôi hy vọng có thể chứng tỏ cho các bạn thấy lợi ích của thiết quân luật.”*

Vance nhìn thẳng vào thành, giọng nói của mụ nhân lên gấp bội bởi các loa phóng thanh khắp Edinburgh. Thường mụ chỉ xuất hiện trên phong nền trắng, như các quan chức Scion khác khi nói chuyện với công chúng, nhưng lần này mụ lại đang ở đâu đó ngoài trời. Tôi nhận ra nơi đó ngay lập tức; mụ đang đứng trước tàn tích của tượng đài gothic trên Phố Pháp Quan, ngay đối diện Cầu Waverley. Tôi đã thấy nó trên đường chúng tôi đến kho trung tâm và quay về.

Mụ đang cho tôi biết mụ ở ngay đây, trong thành này.

“Hai ngày trước, chúng tôi nhận được thông tin rằng Paige

Mahoney, thủ lĩnh của Nghiệp Hội, đã trốn khỏi thủ đô và lên đường đến vùng Tây Bắc để lan truyền thông điệp bạo lực của cô ta, thể hiện sự khinh thường đối với mỏ neo. Ta có một lời nhắn cho Paige Mahoney. Người không thể lãng mạ mỏ neo mà không bị trừng phạt."

Những giọng nói cao dần quanh chúng tôi át mất những lời tiếp theo của mẹ. Sau đó tôi nghe thấy: "... bị xử tử ngay lập tức theo thiết quân luật. Tất cả kẻ thù của mỏ neo sẽ phải đền mạng."

Khuôn mặt mẹ biến mất, thay vào đó là màn hình trắng. Khi màn hình phát sóng trở lại thì mặt tôi bỗng lạnh ngắt đi.

Không phải là vì tên đao phủ. Không phải là vì thanh gươm vàng trong tay hắn, giương cao sẵn sàng chém xuống. Mà là vì người đàn ông đang kẻ cổ trên tấm thớt. Mặt ông không bị trùn vãi. Hai tay ông bị trói ra sau lưng. Nhìn ông già hơn nhiều so với lần cuối tôi nhìn thấy ông, với cặp mắt vẫn máu, quai hàm lõm chồm râu và mái tóc ngả bạc.

TRỰC TIẾP: BUỔI XỬ TỬ COLIN MAHONEY, màn hình thông báo cho toàn đất nước. KẺ SINH RA SỰ PHI TỰ NHIÊN VÀ KẺ PHẢN NGHỊCH.

Đừng thét lên.

Nó vang lên giữa tiếng ù ù trong đầu tôi - bản năng sinh tồn. Nếu tôi thét lên, tất cả sẽ biết tôi đang ở đây. Không ai khác quan tâm tới Cóilín Ó Mathúna. Không còn ai cả. Nick đang nói với tôi, siết chặt vai tôi, nhưng tôi không thể rời mắt khỏi khuôn mặt nhăn nheo, co rúm trên màn hình. Từng giọt mồ hôi, từng nét run trên môi ông, tất cả đều rõ ràng đến mức tôi gần như tin mình đang ở đó với ông, ở Lychgate, đợi thanh gươm giáng xuống.

Ký ức gần nhất của tôi là những lúc tôi cần ông còn ông lại nhìn đi nơi khác. Khi tôi chìa tay ra thì ông quay lưng lại. Nhưng giờ đây, trong những giây phút cuối đời của ông, tôi cảm thấy mình là con gái ông một cách sâu sắc hơn bao giờ hết. Tôi nhớ lại cái đêm trước khi ông bảo tôi là chúng tôi sẽ rời nhà - mười một năm trước, cả một thế giới khác rồi. Ông đã bế tôi ra đồng và chỉ lên trời, nơi sao băng đang nhỏ lệ trên khắp Ireland. Và những lời ông nói hiện ra từ một ký ức đã bị chôn vùi từ lâu, những lời tôi đã quên bằng cho tới tận bây giờ.

Nhìn kìa, seillean⁽¹⁾. Nhìn kìa. Giọng ông lạc lõng theo kiểu mà khi đó tôi chưa hiểu. *Bầu trời đang sụp đổ trên đầu chúng ta.*

Khi thanh gươm chém xuống, tôi không nhắm mắt lại.

Tôi nợ ông điều đó. Tôi phải chứng kiến việc mình đã gây ra.

Tôi không nhớ mình đã quay về nhà an toàn như thế nào. Tôi chỉ lờ mờ nhớ là lưỡi mình hơi cay cay, và có cảm giác như mình đang trôi nổi. Trong lúc mơ màng, ý nghĩ của tôi biến thành những vệt vàng ánh và đỏ rực, một mê cung đầy gai nhọn không có lối ra. Đâu đó trong bóng tối cuộn xoáy, tôi nghe thấy giọng bà nội tôi hát một bài hát ru bằng tiếng Ireland. Tôi cố gọi bà, nhưng lời tôi nói rơi ra khỏi miệng tôi vỡ vụn, không cất nổi cánh. Khi mở mắt ra, tôi thấy mình đang nằm dưới một tấm chăn trên trường kỷ và lò lửa đang đầy than hồng. Tôi ngắm những hòn than lấp lánh một hồi lâu, để mặc cho chúng hút hồn mình.

Giờ tôi đã mồ côi. Lâu lắm rồi cha con tôi không nói chuyện tử tế, từ trước khi tôi bị bắt đến đặc khu, nhưng giờ tôi mới nhận ra ông đã luôn ở trong tâm trí tôi. Ông là hiện thân cho một thế giới giản đơn hơn; một người tôi có thể giảng hòa sau khi tất cả đã kết thúc, khi ông hiểu ra tôi chỉ chiến đấu để có cuộc sống tốt đẹp hơn. Dù gì xảy ra đi chăng nữa thì tôi đã luôn biết rằng đến cuối cùng, tôi vẫn có gia đình để đoàn tụ.

Tôi loáng thoáng nghe thấy giọng lạnh lạnh của Lucida trong hành lang: “Chúng ta không có thời gian để nấn ná nữa. Tôi không hiểu sao cô ta vẫn chưa nhúc nhích.”

“Đau buồn.” Là Nick. “Ông ấy là người thân của cô ấy. Các vị không có cha mẹ ư?”

“Người Rephaite không được ai sinh ra cả.”

Anh thở dài. “Nếu chúng ta định làm việc này thì ai đó phải đảm bảo cô ấy không đi theo chúng ta. Tôi hiểu Paige

1. Tiếng Ireland, nghĩa là “con ong”.

lắm. Cô ấy sẽ không để chúng ta tự đặt mình vào nguy hiểm nếu cô ấy không theo cùng.”

“Lần này tôi sẽ đi cùng mọi người,” Eliza nói. “Tôi muốn chúng tôi với cô ấy là tôi làm được việc này.”

Họ suyt nhau im lặng khi tôi cựa mình, làm cái trường kỷ lắc lư trên mấy cái chân mục nát. Đầu tôi rần rật. Tôi suyt tiếp đi lần nữa thì một bàn tay mát rượi áp lên trán tôi.

“Paige?”

Nick đang ngồi bên tôi, trán nhăn lại. Tôi lơ lơ gật đầu một cái rồi chống khuỷu tay ngồi dậy. Tôi uống tách trà anh đưa cho.

“Anh rất tiếc, cưng à.”

“Sớm muộn gì chuyện này cũng xảy ra. Ông đã chết kể từ khi em trốn khỏi đặc khu rồi.” Họng tôi khan đặc, làm giọng tôi bật đi. “Lẽ ra em phải thấy tệ hơn thế này.”

“Em còn đang bị sốc.”

Chắc vì thế mà tay tôi mới không run. Chắc vì thế mà tôi mới thấy cả người hừng hực.

Maria và Eliza đi vào phòng khách. Eliza ngồi xuống bên cạnh và siết chặt tay tôi, trong khi Maria ngồi phịch xuống chiếc ghế bành. Mới đầu, tôi muốn tránh khỏi vẻ mặt thông cảm của họ; tôi không chịu nổi vẻ đó. Tôi mới là người đã giết cha tôi chứ không phải Vance. Tôi là kẻ đã sát hại ông, là lý do ông phải chết, tôi không đáng được thông cảm.

Mắt tôi nhắm lại. Tôi không được để mình suy nghĩ như thế này. Scion đã phá hủy gia đình tôi từ lâu trước khi chúng biết tên tôi, bắt đầu là anh Finn ở Dublin. Có những điều tôi có thể làm tốt hơn - tôi có thể cố gắng hơn để tôi chỗ cha tôi, để cứu ông khỏi nanh vuốt của chúng - nhưng cánh tay đã vung guom lên không phải tay tôi.

“Tôi sẽ giết mẹ ta,” tôi lầm bầm. “Vance.”

“Không. Đó chính là điều cô *không* được cố làm.” Maria giữ tay tôi lại. “Đây là một nước cờ nữa trong cuộc chiến tâm lý Vance đánh vào cô, cuộc chiến đã bắt đầu khi mẹ dùng cô để thay đổi lá chắn dò. Cô đã đến quá gần bí mật của mẹ. Giờ mẹ muốn cô biến đi.”

Tôi cố bắt mình lắng nghe. Tôi chỉ nhìn thấy vết máu trên lưới guom.

“Cô đã khiến mẹ bị ấn tượng. Mẹ không nghĩ một cô gái mười chín tuổi không được huấn luyện về quân sự lại có thể lẩn trốn mẹ lâu đến thế. Giờ mẹ sẽ cố tìm cách dụ cô ra lần cuối.”

Nick đặt tay lên vai tôi. “Bằng cách nào?”

“Bản thông báo đó rõ ràng đã được thu từ trước,” Maria nói. “Nhìn là biết - trời nhìn sáng hơn bây giờ. Mẹ lại đứng ngay cạnh một tượng đài. Đó là có chủ đích. Mẹ muốn Paige đến thẳng đó, khao khát phục thù. Mẹ sẽ cài cái bẫy tiếp theo ở đó.”

Phải cố gắng lắm tôi mới ngồi yên được.

“Tại sao lại phải giết ông ấy?” Mắt tôi khô khốc. “Tại sao không để cho ông sống và hăm dọa tôi?”

“Một: vì mẹ nghĩ ông ấy sống sẽ không có lợi cho mẹ bằng chết. Hai: vì đó sẽ là bước tiếp theo. Cũng giống hết như mẹ đã làm với Rozaliya,” bà đáp. “Trước hết mẹ khiến óc phán đoán của cô mẹ mẫm đi. Rồi sau đó, khi biết cô đang dễ bị tổn thương, mẹ sẽ tấn công. Cô cần bình tĩnh, Paige. Cô cần làm trái với những gì mẹ chờ đợi.”

Tôi siết chặt nắm đấm, làm các khớp đốt ngón tay trắng bệch.

“Chúng ta sẽ không về London tay trắng,” tôi nói. “Tôi muốn phá hủy các máy quét đó.”

“Chúng tôi cũng nghĩ thế. Chúng ta có thể phóng hỏa đốt nhà kho,” Maria hăm hờ nói.

Tôi ném cho bà cái nhìn mệt mỏi. “Bà là chiêm hỏa hay hỏa thần thế hả?”

“Thôi nào, đây đâu phải là trung tâm Manchester,” bà dỗ dành tôi. “Lửa rất hiệu nghiệm và không để lại bằng chứng gì. Lửa là bạn của chúng ta.”

Chắc chắn việc đó sẽ gửi cho Vance một thông điệp, dù chúng tôi có thất bại; dù nó có là một kế hoạch điên rồ, tuyệt vọng, một kế hoạch tôi sẽ không bao giờ chấp nhận trong điều kiện bình thường.

“Thôi được,” lát sau tôi nói. Tôi chẳng còn lòng dạ nào mà tranh cãi nữa. “Đốt trụ nó đi.”

Maria reo lên một tiếng đắc thắng.

“Làm sao chúng ta có thể đến đủ gần nhà kho để gây ra vụ hỏa hoạn khủng khiếp này?” Nick hỏi, anh lắng nghe từ nãy đến giờ với vẻ như đang buồn cười. “Nó được canh phòng rất cẩn mật, nếu bà còn nhớ.”

“Chúng ta sẽ làm được,” Maria nói, tràn trề lạc quan hy vọng.

“Chúng ta có thể nhờ cộng đồng thiếu thị của Elspeth giúp,” tôi nói. Thấy tôi toan đứng dậy, nét mặt Maria thay đổi; bà vói tay ra nắm chặt lấy vai tôi.

“Cô không thể đi cùng được, Paige ạ. Lần này thì không.”

“Tôi là Diêm Hậu,” tôi nói, giọng vỡ ra. “Nếu đây là cuộc kháng cự cuối cùng của ta...”

“Paige,” Nick nói, “em vừa mới mất cha. Em là người bị truy nã gắt gao nhất trên toàn đất nước này, chứ đừng nói gì riêng trong thành này.”

“Và cô bị Vance thao túng quá dễ dàng,” Maria nhẹ nhàng nói. “Chúng tôi đều đồng ý rồi, cô bé ạ. Cô cần tránh khỏi chuyện này càng xa càng tốt.”

Nhìn mặt những người khác, tôi biết họ sẽ không chấp nhận tranh luận gì hết. Tôi đưa mắt nhìn Hộ vương.

“Được,” tôi nói giọng khàn đặc. “Tôi sẽ lên đồi, tránh đường mọi người. Ở đó tôi thậm chí sẽ không nhìn hay nghe thấy các màn hình thông báo nữa. Hộ vương, đi cùng tôi chứ?”

“Ý hay đấy,” Nick nói, vẻ nhẹ nhõm thấy rõ. “Em không nên đi một mình.”

Tôi có thể thấy Hộ vương đang đoán xem tôi có ý định gì, tại sao tôi lại chọn hắn thay vì một trong những người khác. Đây sẽ là lần đầu tiên chúng tôi ở riêng với nhau kể từ sau thỏa thuận đó. Cuối cùng, hắn trả lời.

“Được thôi.”

“Tuyệt.” Maria cho súng vào bao. “Đi nào, cả đội. Hãy cho Scion một đêm đáng nhớ.”



Lễ vọng

Hộ vương và tôi đi bộ qua màn mưa, đem theo đồ ăn thức uống đủ cho tôi dùng đến sáng. Chúng tôi đi về phía rặng đồi đằng sau Dinh thự Haliruid - trước kia là một lâu đài hoàng gia, nay là dinh thự chính thức của Đại pháp quan ở Vùng Trũng, nơi mà tôi nghĩ lão chẳng mấy khi ghé thăm. Những người khác đã lên đường đến nhà kho với vẻ phấn khích điên cuồng. Sau bao ngày thì thảo lập mưu, cuối cùng họ cũng có thể phá hủy một tòa nhà Scion - hay ít ra là cố thử.

Cả hai chúng tôi đều không nói gì. Khu công viên bao quanh Dinh thự Haliruid dày đặc thông. Chúng tôi đi vòng qua chúng và trèo lên rặng đồi gồ ghề, bị làn gió cầm cầm quật vào người. Chúng tôi lên càng cao thì hơi thở tôi phả ra càng dày đặc hơn, và khi chúng tôi lên tới một điểm quan sát đủ cao thì tóc tôi đã lấp lánh những giọt sương. Bộ quần áo cách nhiệt tôi mặc bên trong giúp giữ chút hơi ấm cơ thể, nhưng tôi vẫn không thể ngừng run rẩy.

Chúng tôi cắm trại dưới một gò đá. Khoảng trống bên dưới không bị mưa ướt và cho chúng tôi tầm nhìn rõ ràng về phía thành. Tôi lấy ra một lon chất đốt và đặt nó giữa chúng tôi.

“Ông có bật lửa không?” tôi hỏi, cuối cùng cũng phá vỡ sự im lặng.

Hắn thò tay vào áo khoác và lấy bật lửa đưa cho tôi. Tôi đốt chất còn trong lon, làm một ngọn lửa xanh bùng lên.

Lễ vọng của chúng tôi bắt đầu. Ở trên này tôi có thể được an toàn khỏi Vance, nhưng mục vẫn đang đợi tôi trong thành, chuẩn bị để kéo sập cái bẫy của mục. Tôi không thể tưởng

tượng lần này nó sẽ là cái gì. Tôi chỉ biết nó sẽ được thiết kế để bắt giữ tôi, và cuối cùng là đưa tôi đến cái chết. Mẹ không hề có ý định để tôi thoát khỏi chốn này.

Trên đầu chúng tôi, bầu trời như một vực thẳm, một cái miệng sắp nuốt chửng mặt đất. Ở đây, tôi gần như có thể giả vờ chỉ có chúng tôi tồn tại.

Dạ dày tôi thắt lại. Thất bại của tôi và cha tôi, thít chặt vào nhau.

“Ta xin chia buồn cùng mất mát của em, Paige ạ.”

Tôi nhích người, dù là chỉ để không bị đóng băng tại chỗ. “Em không biết nói *mất mát* có đủ không. Ông ấy đã bị cướp đi.”

Hắn liếc nhìn tôi, rồi nhìn đi nơi khác. “Thứ lỗi cho ta. Ta vẫn chưa nắm được một vài nét... tinh tế của tiếng Anh.”

“Người ta vẫn thường dùng câu đó. Chỉ có điều nó chẳng có nghĩa gì.”

Giờ chúng tôi chỉ là đồng minh của nhau, không hơn. Tôi là Bướm Đêm, Diêm Hậu của Nghiệt Hội, kẻ phi tự nhiên trốn chạy, kẻ thảm bại. Và hắn là Arcturus, Hộ vương tộc Mesarthim, chỉ huy quân Ranthen, kẻ nổi loạn và tên nhục tặc, chỉ tận tâm với đại nghĩa.

Tôi không bao giờ nên tâm tình với hắn.

“Ký ức rõ ràng nhất em có về cha em là hồi em lên năm. Cha đi công tác ở Dublin,” tôi kể, “và em đã đếm từng ngày cho tới khi cha quay về Tipperary. Sáng nào em cũng hỏi bà nội xem bao lâu nữa thì cha về. Em thường ngồi ở bàn bếp cùng bà và vẽ tranh cho cha.” Tôi lần tay trên những sợi dây ủng đan chéo. “Cuối cùng cha cũng quay về. Em cảm nhận được cha. Ngay từ khi còn rất nhỏ, em đã cảm nhận được mộng trường. Không xa bằng bây giờ, nhưng cũng đủ xa.

“Em biết cha đang về. Cảm nhận được mộng trường của cha. Em đợi cha ở rìa khu đất của ông bà em, cho tới khi thấy xe của cha ở đằng xa. Em chạy đến chỗ cha. Em tưởng cha sẽ bế em lên, nhưng cha lại đẩy em ra. Cha nói, ‘Tránh ra, Paige, trời đất ạ.’ Em còn nhỏ quá; em không hiểu vì sao cha lại không vui khi gặp em... Em vẫn yêu quý cha suốt bao năm

trời. Em đã cố. Thế rồi, đến một lúc nào đó, em chỉ... không cố nữa."

Hộ vương quan sát nét mặt tôi.

"Em nghĩ không phải vì em nhắc cha nhớ đến mẹ em hay cha trách em vì cái chết của bà đâu. Không hề. Em nghĩ cha biết em là người phi tự nhiên, và nó khiến cha... ghê sợ. Anh họ của em biết." Tôi xòe tay trên ngọn lửa. "Xin lỗi. Ông không phải làm chuyên gia tâm lý cho em đâu."

"Thỏa thuận của chúng ta không khiến ta trở nên dửng dưng với em."

Gió thổi khô mắt tôi.

"Ta biết vì sao mẹ em qua đời," Hộ vương nói, "nhưng lại không biết tên bà. Nghe có vẻ không hợp lý."

Tôi đã không nhắc đến tên bà nhiều năm rồi, vì sợ sẽ khiến cha tôi đau lòng. "Cora," tôi đáp. "Cora Spencer."

Thành viên đã mất duy nhất trong gia đình tôi mà không phải do Scion giết.

"Em cảm thấy mình không giận dữ vì cái chết của cha em như lẽ ra em nên giận dữ."

"Ông ấy là người thân của em," tôi nói. "Lẽ ra em phải đau khổ vô cùng. Hay bị nuốt chửng bởi ham muốn trả thù, như Vance muốn."

"Ta không thể khuyên nhủ em. Ta không phải là con trai của bất kỳ ai. Ta chỉ có thể nói với em rằng em không thể bắt mình thương khóc được. Đôi khi cách tốt nhất để tỏ lòng tôn kính người đã khuất là tiếp tục sống. Trong chiến tranh, đó là cách duy nhất."

Im lặng bao trùm. Đó là sự im lặng đầy căng thẳng, nhưng những lời hấn nói đã giúp tôi nhẹ lòng phần nào.

Tôi nghĩ về những quân bài. Ác Quỷ, Tình Nhân. Hấn có thể là một trong hai thứ đó, hoặc cả hai, hoặc không phải thứ nào cả.

"Ông biết em đang cảm thấy như thế nào," tôi nói. "Ông luôn biết ư?"

"Không. Chỉ trong vài trường hợp hiếm hoi ta mới có thể cảm nhận được một phần cảm xúc của em. Một cái nhìn

thoáng qua vào tâm trí em. Nó sẽ nhanh chóng mờ đi,” Hộ vương nói. “Dù sợi dây vàng là cái gì thì nó vẫn cứ là một bí ẩn. Cũng như em vậy.”

“Đến ông mà còn nói thế sao. Em chưa bao giờ gặp ai cố ý tỏ ra bí ẩn như ông.”

“Hừm.”

Tôi nhìn ra biển, nơi tàu chiến của Vance đang đậu. Gió thổi qua chỗ trú ẩn của chúng tôi, làm cổ tôi ớn lạnh. Cuộc trò chuyện đã khiến tôi sao nhãng khỏi điều tôi cần làm.

“Em cứ tự nhiên mặc áo khoác của ta.”

Đến cả đầu gối tôi cũng đang run lên. “Ông không cần ư?”

“Không cần vì hơi ấm. Chỉ là ta sẽ bị chú ý một cách không cần thiết,” hắn nói, “nếu không mặc áo khoác giữa thời tiết này.”

Hắn không tỏ vẻ gì là bị lạnh cả, vì vậy tôi gật đầu. Khi hắn trao chiếc áo cho tôi, tôi khoác nó ra ngoài áo của mình, cố lờ đi cái mùi của hắn còn vương vất trên lần vải lót.

“Cảm ơn ông.” Tôi kéo chặt chiếc áo quanh mình. “Em đã nghe nói là ở Scotland lạnh lắm, nhưng cái này thì khác hẳn.”

“Nhiệt độ đã bị hạ thấp bởi nhiều điểm lạnh mới. Bức màn giữa hai thế giới của chúng ta đang tiếp tục bị bào mòn.”

Sự im lặng lại kéo đến, không thể tránh khỏi như thủy triều. Lưng và vai tôi căng cứng.

“Vây là nó đây.” Tôi liếm đôi môi khô nẻ. “Chúng ta chống chọi lại với mỏ neo được bao lâu? Ba tháng à?”

“Đây chưa phải là kết thúc.”

Gió lùa tóc lên mặt tôi. Tôi cúi sâu hơn vào áo khoác của hắn.

“Hộ vương, em yêu cầu ông lên đây với em là... có lý do.” Tôi nhìn vào mắt hắn. “Trước hết, em muốn nói là... em xin lỗi.”

Vẻ mặt hắn vốn chưa bao giờ là dễ đọc, nhưng bóng tối khiến điều đó càng bất khả.

“Xin lỗi vì việc gì, Paige?”